

Bài của: Khuya Lão Sinh Viên

ĐỂ NHỚ MỘT NGƯỜI

NHÀ VĂN DUYÊN ANH, VẪN NỢ NHÂN GIAN MỘT TRẬN CƯỜI BẰNG CHUYỆN PHIẾM CÁ THẮNG TƯ

photo GiaoDiem CD

Tin nhà văn Duyên Anh vừa mãn phần đăng trên báo, đã làm tôi sững sờ. Không phải vì tôi là bạn cố cựu thân thiết của anh, hay là một độc giả rất ngưỡng mộ anh như nhiều người, để tiếc nhớ đã viết về anh, trong những ngày gần đây. Ngược lại, tôi lại là người bạn rất mới; chúng tôi chỉ mới quen nhau vào dịp anh từ Pháp qua Hoa kỳ ra mắt cuốn sách “Hồn Say Phấn Lạ”.

Tình tuy mới nhưng không sơ, vì chỉ qua vài lần gặp gỡ, hai chúng tôi đã khá thân thiết, tình nghĩa đậm đà. Nguyên nhân quen biết của chúng tôi cũng khá ngộ nghĩnh, kỳ thú. Chợt nhớ tới anh, tôi đã trở dậy vào quá nửa đêm để ghi lại mối duyên “kỳ ngộ” của chúng tôi, để tưởng niệm anh, một người bạn vướng nhiều hệ lụy với đời, mà tôi trọng mến.

Và cũng để giúp anh trả món nợ nhân gian, vì tôi nghĩ rằng, anh cũng như tôi, đều:

*Trăm năm dâu bể soi kim cổ
Vẫn nợ nhân gian một trận cười*

TỪ DUYÊN VĂN CHƯƠNG, BÀI PHIẾM “GIẢ CẦY LUẬN”

Tôi vốn là một chàng “đội mũ lệch” đi vào đời; mọi chuyện lớn nhỏ đều coi như một trận đá banh. Lâm trận thì tả xung hữu đột, khi thắng thì cười nỏ như pháo ran, bô lô ba la với anh em đồng đội, bạn bè; lỡ bại thì nằm lăn ra sân cỏ chống vó lên trời cười như mếu, ngứa mắt chửi thề cho đã tức, nghỉ cho đỡ mệt rồi phải quần đứng dậy đi về, chờ khi có dịp lại hăm hở lao vào cuộc đấu mới.

Dở, hay âu cũng tính trời, nên ngay trong địa hạt văn chương, thi, nhạc, tôi cũng vẫn bị bạn bè, anh em thân thiết

liệt tôi vào phường khinh bạc, vì chẳng thấy tôi xưng tụng một đấng nhà văn, nhà thơ đương thời nào. Phụng tôi như vậy là quá oan uổng! Vì tuy có đọc nhưng đâu có nhớ, làm sao mà hoa lá cành khen tụng, mà dài mở chê bai? Đến tên người yêu đầu đời, vào “Cái phủa phương phi” (cái thuở đương thì) mà còn quên bống nữa là!

Kiện tướng trong làng văn thì phải kể tới “Đại Văn Hào” Mai Thảo. Ông là thống soái của nhóm Sáng Tạo, có trong tay tờ Văn để múa. Khi còn ở trong nước, có lần tôi trót dại lân la đọc những áng văn sáng tạo rất mới của nhóm ông, báo hại về say ngất ngư con tàu đi; vì văn chương quý vị chiếm lãnh một đỉnh văn học này, được Mèo “đặt hàng” đổ vào hàng vài ngàn Đô-la rượu Martell V.S.O.P. mỗi số. Tuy chỉ có duyên liếc vội văn ông rồi ù té chạy, nhưng thơ của ông này thì có câu tôi lại thuộc nằm lòng

vì vẽ nên bức hình Mai Thảo đứng y boong! Hiêu hiêu, cao đại, đứng chót vót trên đỉnh văn học, hai tay cầm bút, một chiếu lên trời, một chỉ xuống đất:

*Ta thấy hình ta những miếu đền
tên ta sử chép cả ngàn chương!*

Chỉ cần có hai câu thơ, bằng ngàn trang giấy, (tự) lột trần như nhộng Mai Thảo, văn chương trác tuyệt đến thế là cùng! Vấn tiết hùi hụi một điều là không có cái “cổ” (Trống), để Mai Thảo gõ thùng thùng, ắt hẳn chúng ta đã có một Nễ Hành ngạo nghệ, trong giới văn chương, thi phú hải ngoại.

Bước sang thánh địa thi ca, ngược mắt nhìn lên chiêm ngưỡng, đã thấy Thi phiệt Nguyên Sa đại hoàng đế, ngồi chồm hồm trên đỉnh cao chót vót. Thơ ông này tôi rất mê... đọc một bài “Áo Lụa Hà Đông”; mon men tìm đọc tiếp, thì gặp phải:

*Hôm nay Nga buồn như con chó ốm
như con mèo ngái ngủ trên tay anh*

Thế thì tôi hoảng! Thứ nhất, phục ông Nguyên Sa như lăn chiêng, như đổ đèn: văn chương, thi phú mà dám toạng hai tiếng “như” vào một câu thơ ngắn cụt thùn lùn. Đọc xong tôi phải thốt lên: “Ông này chơi bạo, định qua mặt Thôi Hiệu”. Đến đây, xin được phép ba-điều-bốn-chuyện về Thôi Hiệu cho có đầu đuôi, có xuôi ngược. Họ Thôi này tôi biết nó quá mà. Ngày xưa nó chần trâu cho ông cố nội tôi, quê ở Biện Châu, tỉnh Hà nam. Vậy mà nó đốt lá học lỏm đậu tới Tiến sĩ năm Khải nguyên, đời vua Đường Huyền Tông — tức thời thịnh Đường. Tính tình nó ngang bướng, láo lếu, đụng ai cũng chọc quê (chắc giống tôi quá!); lại ham mê đi điểm, bài bạc rượu chè, nên bị đời dè bỉu chê bai. Tuy vậy, tài thơ của nó thì lại số dách. Đời Đường có ba thời: sơ Đường, thịnh Đường, trung Đường (sau này văn học thêm vào thời văn Đường nữa), mà con nhà Thôi Hiệu được xưng tụng là Đệ Nhất Thi Hào. Bài thơ “Hoàng Hạc Lâu” của nó đề trên vách tường lầu Hoàng Hạc. Một bữa nọ, lão Lý Bạch lếch thếch đem nghiên bút tới, tính đề một quả thơ, ai ngờ nhìn lên tường thấy thơ Thôi Hiệu, đọc xong, họ Lý tề mẹ nó ra quần ướt nhèm hết; hỏi tại sao? Lý Bạch run sợ,

mà rằng:

*Nhãn tiền hữu cảnh đạo bất đắc
Thôi Hiệu đề thơ tại thượng đầu*

Mà cái đau như bị hoạn cho con nhà Lý Bạch là bài thơ đó, thất niêm thất luật.

Dám toạng nhiều tiếng trùng nhau vào một câu thơ như dương kim Thi-đế-tự-phong Nguyên Sa; hoặc sáng tác đường thi phá bỏ niêm luật, mà trác tuyệt, phải là bậc võ nghệ thượng thừa, chuồng lực cực kỳ thâm hậu trên thi đàn. Môn võ này, chẳng tây nó gọi là “répétition”. Sở dĩ tôi học lỏm được từ này, là vì tôi cũng đã được tây-du như ông Nguyên Sa. Cũng được nhiều phen làm ông tiên nho nhỏ, tưới nước cam lồ xuống giòng sông Seine thơ mộng. Nhưng kém may mắn hơn ông (Nguyên Sa), là khờ khạo để một con quý cái, mẹ mìn sinh viên dụ dỗ, cướp mất cái ngàn vàng, đành ôm hận mà quy cố hương. Còn mấy anh ba tàu, cha để Đường thi, thì dùng “điệp ngữ” hay “điệp từ”. Trên thi đàn Việt Nam, trong những bậc sư của môn võ kể trên, phải kể đến Phế-Thi-bá Tản Đà, (đã bị ông Nguyên Sa cướp ngôi) một thời đã đặt bàn tọa trên chót đỉnh thi-sơn. Đặc biệt nhất là cụ Tản Đà khoá dùng điệp ngữ “ai”. Sau đây là giai thoại văn chương mà cụ thường kể lúc trà dư tửu hậu: Có hai vợ chồng trẻ mới cưới; chị vợ e thẹn, không biết xưng hô với chồng bằng gì. Dùng tiếng “nhà” thì quê ơi là quê! Tiếng “mình” thì suồng sã; tiếng “em” thì mới! Sau cùng chị bí quá, đành nói trống không vậy, tử như: “Này, ai ơi, tắt đèn đi ngủ”, “Áy ai, đừng làm thế, em ngủ”. Anh chồng tức lắm, nhất định dồn cho chị vợ phải xưng hô cho rõ-ràng. Dịp may đã đến, khi anh này đang phơi lúa ngoài sân, chị vợ muốn gọi chồng vào ăn cơm, nên gọi: “Ai ơi! Vào mà ăn cơm”, anh chồng hỏi lại: “Cơm ai thổi?”, chị vợ bí và cuống quá, nguýt anh chồng một cái sắc như dao cau, ngoe nguẩy vừa đi vào vừa trả lời: “Thối chứ ai!”

Cự phách hơn cả là thơ Nguyễn Bính:

*Sáng nay vô số lá vàng rơi
Người gái trinh kia đã chết rồi
có một chiếc xe màu TRẮNG đục
Hai con ngựa TRẮNG xếp hàng đôi*

*Đem theo một chiếc quạt tài TRẮNG
Và những vòng hoa TRẮNG lạnh người
Theo bước những người khăn áo
TRẮNG
Khóc hồn trinh TRẮNG mãi không
thôi.*

Mấy anh chàng thợ thơ, không lượng tài sức, tập tễnh học đòi dùng “điệp từ, điệp ngữ”, thì như cái thằng ngọng tập nói, sẽ bị bà Hồ Xuân Hương bỡn cợt:

*Một đàn thằng ngọng đứng xem chuông
nó bảo nhau rằng ấy ái uông.*

Ngược lại, là trường hợp của các vị vương bá tự phong trên văn đàn, đã tạo được một chút tiếng tăm, do một vài ba sáng tác hợp thời thượng, có một số độc giả ưa thích. Được một vài bạn bè, anh em cùng tài cùn, chí đoản, ếch ngồi đáy giếng như mình, hòa nhau kể tung người hứng, vác ống đu đủ hậu môn nhau mà phồng mang trợn mắt thổi; riết rồi, như mấy con ếch, của thi hào thơ ngụ ngôn Pháp lang sa Lã Phụng Tiên, cứ tưởng mình to bằng con bò thật. Tự phong là đệ nhất thiên hạ văn vương, thi bá. Mỗi lời ta phán phải là lời lời châu ngọc hàng hàng gấm thêu; lập dị, tự để ra những quái thai được khoác cho cái tên sáng tạo. Đưa vào văn đàn mùi phó mát cam-mãm-be, mấm nêm Phú Quốc; báo hại thiên hạ mắc bệnh chửi thề.

Trở lại vấn nạn làm thơ đường bất chấp niêm, luật. Anh chàng Thôi Hiệu ngang tàng, đem bài thơ “Hoàng Hạc Lâu” thất niêm thất luật nhưng là một kiệt tác, đề trên vách lầu Hoàng Hạc, chinh ình trước thị chúng chơi, với ý cao ngạo: “Thơ ông thất niêm, thất luật thế đấy, chẳng nào giỏi sửa coi?”, thật là ngạo mạn, ngông nghênh, nhưng cũng biểu lộ đức tin mạnh mẽ vào tài năng thiên phú của mình. Ngoài anh chàng này ra, cũng còn có nhiều bậc thi nhân nổi danh vào đời Đường — vì lý do khác — đã làm những bài thơ bất chấp niêm, luật. Riêng Việt Nam ta có Thi bá Tản Đà, Nguyễn Khắc Hiếu, ví dụ như hai câu thơ sau của ông hoàn toàn thất niêm thất luật, mà tôi cho là hay tuyệt! Phạm trong nghệ thuật thi ca, muốn lời xứng với ý, phải chú trọng đến phần nhạc bởi lời (từ) mà có (Thi trung hữu nhạc). Để

tả nỗi niềm uất ức và sự chán nản đến buông thả, Thi bá Tản Đà đã viết:

*Tài cao phân thấp, chí khí khuất
giang hồ rong chơi trên quê hương*

Câu đầu có năm tiếng vần trắc; đọc lên ta thấy phần nhạc đã diễn tả tài tình, trọn vẹn, nỗi phần uất của chàng trai có tài mà phần hẩm. Câu tiếp bảy tiếng vần bằng kéo liền từ từ một lèo, cũng diễn tả qua âm thanh, sự buông thả, chán nản, rã rời. Âm thanh nhẹ và kéo dài như tiếng chân bước lê đi của chàng lãng tử, lấy thú giang hồ nay đây mai đó, để tìm quên lãng, cả quê hương lẫn niềm phần hận, bất đắc chí.

Không phải thi bá Tản Đà Nguyễn Khắc Hiếu không rành, hoặc quá chén, nên quên hết niêm luật, mà đây là ông cố ý “tình phụ” niêm luật để tạo nhạc. Tài ba điều luyện của nhà thơ và cái hay tuyệt vời của câu thơ là chỗ đó.

Vì, như (lại như) đã biện giải ở trên, nên tôi mới phục như lãng chiêng, như đổ đèn câu thơ của thi phiệt Nguyễn Sa đại đế. Nghĩ cũng tiếc, Nguyễn Sa đại đế không hạ tiếng “ghẻ” thay tiếng “ốm”, con chó ốm thì sẽ nằm thiêm thiếp bần bật, còn con chó ghẻ thì nhứt nhối, ngứa, đau sẽ rên ư ử, thỉnh thoảng lại gâu gâu nho nhỏ; con mèo Nga ngái ngủ nằm trong lòng đại thi hào cũng sẽ phải rên ư ử, kêu meo meo nho nhỏ nũng nịu; như vậy có phải câu thơ có hồn, sống động như câu thơ: “trái lê tỉnh thức trong hồn áo” của một thi sĩ miệt vườn mà tôi tình cờ đọc được; khi đọc lên ta thấy hai trái lê trong trí tưởng tượng của ta nó nhảy tưng tưng, hết tuýt sang rumba, rồi cha cha cha... Nếu thay thế từ “ốm” bằng từ “ghẻ” thì, dù trí tưởng tượng có nghèo nàn đến mấy, cũng thấy con mèo Nga làm nhiều trò ngoạn mục lâm ly, khi ới là khi, trong lòng ông Nguyễn Sa.

Cái phục thứ hai là thi phiệt đại đế Nguyễn Sa dám có can đảm rờn với mèo. Cái phục này bắt nguồn từ tính sợ mèo của tôi mà nảy sinh. Số là thừa nhỏ, nghịch tính, nắm đuôi con mèo tam thể nhu mì yếu điệu của nhà mà kéo, nó quắc mắt trông rất dữ, quay lại cào cho một quả, đau thấy mồ! Từ đó cứ thấy mèo là tránh xa. Lớn lên, thời gian xóa mờ nỗi sợ mèo, lại dở trò đùa rờn theo

cái kiêu mà “bà chàng” vợ tôi mỗi khi giận, la rằng: “Anh là thằng vô tích sự, chỉ giỏi cua mèo!” Tuy bị vợ la rầy nhưng chứng nào vẫn tật nấy, cứ lén đi cua hàng tá mèo, đủ loại, mướp, tam thể, xiêm la, đen, trắng, cua tuốt không chê mèo nào. Cho đến khi – phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí – bị một loại mèo, không bảo nhau, cùng đá tôi một lượt (lần này không bị cào). Bàn tọa xúng to như cái rổ, đi làm cũng phải thủ cái gối bông mang theo để dưỡng cái bàn tọa. Như vậy, làm sao tôi không phục như lãng chiêng, như đổ đèn thi phiệt Nguyễn Sa cho được. Đọc tiếp bài thơ, mới chợt khám phá ra một cái hay vô tiền khoáng hậu khác: Trong chỉ có ba câu thơ mà thi phiệt Nguyễn Sa, ngoài tài chơi trò điệp ngữ, điệp từ, lại sáng tạo — xin phép “văn xu”, ấy chết, xin lỗi, “văn hào” Mai Thảo cho thưởng chữ của ông — một cái mới thật mới khác, cho nghệ thuật sáng tác thi ca: Tượng Mùì. Thật quá



xúng đáng ngồi chồm hổm trên đỉnh thi sơn, vì tự xưa đến nay, các vị thi hào, thi bá, thi vương khác, chỉ cho ta: mắt đong đưa đọc, miệng ư ử ngâm, tai xập xình nghe thi phú, nay thi phiệt đại đế Nguyễn Sa còn ban cho ta cái thú sướng rên mé đầu hiu là... gửi mùi thơ của ông (mùi cá ươn): “Đôi mắt cá ươn sắp sửa se mình.” Nghĩ thật đáng giận cái nhà anh phê bình gia mới lên, khen xỏ nhà thơ “nhơn” của ta, rằng thì mà là: “Nguyễn Sa là người đầu tiên đã can đảm đưa vào thi ca những danh từ như bánh gratten, chó ốm, cóc sê, xì líp, gants, solex...” (đọc *Những Nhà Thơ Hôm Nay*, Nguyễn Đình Tuyển, Đại Nam xuất bản, dòng ghi chú, trang 204). Vừa phải thôi chứ anh!

Còn một từ khác, rùng rợn hơn mấy từ mà anh kể, từ: “MÓT”, thi phiệt Nguyễn Sa sắp phạng vào mặt nàng Ly tao, tử như (lại như): “Anh ơi! Em mót...ừ ừ... ừ... lấy... ừ...ừ...ừ...chồng.” Chỉ một từ “mót” đem phạng vào thơ, là câu thơ trở nên toàn bích, hay cóc chịu được! Vừa tượng hình, (Ngồi chồm hổm như nhị vị văn phiệt thi phiệt Mai Thảo Nguyễn Sa, trên hai đỉnh núi văn học), tượng ý (giống như đài Little Saigon quảng cáo bánh cuốn ‘anh ôi, em thêm quá rồi!’), tượng mùi, (cái mùi: “thứ nhất Quận công, thứ nhì... đồng”); hay cái mùi xuất ra từ – nói theo kiểu bà Nữ thi sĩ Hồ Xuân Hương “khi hết ‘mót’, nổ đùng ra chiếu”).

Trèo lên đỉnh non cao, lên đỉnh non cao của nhạc sơn, thì ta sẽ gặp “bố già” Phạm Duy với mái tóc cước trắng, bông bông, sexy hết cỡ thợ mộc. Tôi với ông này chẳng xa lạ gì nhau vì khi còn trẻ đã ở cùng tỉnh. Nếu nhớ không lầm, thì xử Duy ở cùng chung một ngõ hẻm Nguyễn Thiện Thuật với gia đình ba chị em Mai Trâm, Hằng và Nga – tam kiều, nổi danh tài sắc một thì – Nàng Trâm đẹp rất đẹp, đã từng là hoa khôi của Air Việt Nam. Các nàng đều là học trò của trường nữ Ngô Nghè, gần trường Bonnal, tức trường Nam công lập tại thành phố cảng Hải Phòng. Thời bấy giờ, tại phố cảng Hải Phòng, hát hay thì có nữ ca sĩ Thương Huyền, nam ca sĩ Kim Tiêu. Những văn nghệ sĩ này đã nâng những bài tình ca của Văn Cao lên chỗ tuyệt vời. Nhạc sĩ thì có Văn Cao nghèo mặt rệp, Hoàng Quý, Phạm Ngũ đàn ghi ta số một, Tô Vũ, em Hoàng Quý và Nguyễn Đình Thi. Đám trẻ tuổi hơn chơi nhạc thì nhiều, nhưng đặc biệt chơi đàn phong cầm accordéon, có ba tên, trong đó có tôi với lại Nguyễn Đình Thanh, em của Nguyễn Đình Thi, Bạch Thái Hải, anh của Bạch Thái Minh. Minh là cựu phi công lái máy bay “bà già” Morane đầu tiên của Việt Nam, hiện ở Orange County. Phạm Duy thì có lớp quần chúng mê cải lương biết đến nhiều vì tay này mới đúng là “con bà lang trọc”, đội mũ lệch vào đời, bỏ nhà đi hoang, theo mấy gánh hát cải lương. Trong những phút ăng-tở-rắc, (tạm nghĩ), thì chàng có nhiệm vụ ôm cây đàn tây ban cầm, từng từng từng chám chỗ thời giờ trống. Mỗi

khi ghé phỏ cảng Hải Phòng là chàng lân la đến yết kiến “sư phụ” Văn Cao để xin mấy bài hát mới sáng tác để hát. Phạm Duy là người đầu tiên hát bản *Buồn Tàn Thu* của Văn Cao và hát rất tới, sau Thương Huyền. Tôi đã gặp chàng này mấy lần tại nhà Văn Cao. Khi đó ba đưa tôi — Thái, Thanh, Hải — vì chơi đàn lại ở trong hội hướng đạo, được mấy đàn anh làm nhạc, o bế dữ lắm. Văn Cao cũng có một thời vào đoàn Hướng Đạo, thường xuyên sinh hoạt và đi cắm trại. Cũng trong một dịp cắm trại trên Yên Tử Sơn, anh đã sáng tác bản *Yên Tử Sơn* rất hay. Bản *Thanh Niên Hành Khúc*, *Suối Mơ*, tại trại thanh niên (camp de jeunesse) Ba Vì. Bản *Bến Xuân*, sau đổi tên thành *Đàn Chim Việt* cho hợp với không khí “cách mạng tháng tám”, lời ca sửa đổi đầu của tai nheo, rất dở. Trong nguyên bản mở đầu, có câu “Nhà tôi bên chiếc cầu soi nước (cầu Ngự), Em đến đây một lần”; EM đây là em Trâm, tôi viết ở trên; em đến có một lần rồi không bao giờ trở lại. Tình chưa kịp ngở, mà tình đã bay xa, làm chàng nhạc sĩ đa tình nhưng chung thân nhút nhát, trút mối tình sâu vào mấy cung đàn và lời ca thật trữ tình. Bản tình ca *Bến Xuân* làm xong chưa kịp ráo mực, chàng nhạc sĩ si tình đã gọi tôi xách đàn đến rượt và hát, hầu phổ biến sâu rộng cho đàn anh. Văn Cao có thói quen vừa soạn nhạc vừa làm lời. Có thằng dám nhận vợ là làm lời bản *Bến Xuân* cho Văn Cao là lão lếu. Ngay cả Đỗ Hữu Ích, vừa là bạn thân, vừa ở gần nhà nhau (phố La côm — Bến Ngự), thường chạy qua chạy lại, thỉnh thoảng góp lời bàn thối khi một bản nhạc vừa mới ra lò, lại chia sẻ cùng Văn Cao nhiều về vật chất, theo kiểu “anh em, con chấy cắn làm đôi”, nên Văn Cao mới để tên Ích làm lời cho nhiều bản nhạc của anh mà thôi.

Sau cái được gọi là “cách mạng mùa thu”, Phạm Duy vào làm thành viên ban kịch Sao Vàng, còn tôi thì nhả vào nhà băng Năm Sao tại Hải cảng sống dưới trướng Nguyễn Bình, Nguyễn Đăng: Bình là Tổng Tư Lệnh, Đăng “râu” làm tham mưu trưởng *Đệ tứ Chiến Khu*. Viễn đen và tôi được ủy nhiệm lập đội Tuyên truyền xung phong Liên khu ba; tôi vì lanh lợi, tán róc hay, nên được anh em bầu làm chỉ huy phó, phụ trách quân sự,

tuy chẳng biết chút quân sự nào. Trong đội đầu nhận khá nhiều nghệ sĩ tài hoa, như họa sĩ Văn Tú, anh Văn Cao, vẽ hoạt họa khổ chề! Cao Thượng, nhạc sĩ sáng tác bản “*Thanh Niên Cộng Sản Hành Khúc*” được đại hội quốc tế thanh niên cộng sản Helsinki chọn làm bài ca chính thức, sau bài *Quốc Tế Ca*. Nhạc Cao Thượng hùng, được thanh niên toàn thế giới chọn, nhưng người thật Cao Thượng nhát hơn thỏ đế. Trong trận đánh cầm cự với một trung đoàn quân Trung Hoa cho toàn quân rút lui, do tôi chỉ huy, tôi vì dốt quân sự, muốn tỏ ra can đảm, đứng sừng sững vung gươm võ sĩ đạo Nhật điều khiển chiến đấu, đầu có biết ánh gươm do mặt trời phản chiếu làm đích cho địch bắn súng máy vào như mưa, lá tre rụng như gập cơn gió bão. Cao Thượng sợ quá! Mất gần lời ra sau cặp kính cận, cuống cuống, cứ nhè bụi tre mà leo lên trượt xuống, mặt mũi, tay chân bị gai tre cào tươm máu. Tôi giận quá, vung gươm chặt đứt tiện khúc tre trên đầu Thượng làm anh này sợ, buông tay ngã chổng gọng xuống đất. Sau trận đánh, lời anh này ra kiểm thảo và tôi đã phạt Thượng đứng lập chính (nghiêm) hết que hương. Chúng tôi – đội tuyên truyền L.K.3 – hát những nhạc sáng tác bởi Hoàng Quý, như bài *Đoàn Quân Du Kích*, *Nước Non Lam Sơn*; Văn Cao: *Tiến Quân Ca*, *Hải Quân*, *Không Quân*, *Chiến Sĩ VN*, *Đàn Chim Việt*, *Bắc Sơn*; Nguyễn Đình Thi: *Diệt Phát Xít* v.v. và v.v., chứ không có ca khúc nào của Phạm Duy. Chỉ khi sau kháng chiến chống Pháp bùng nổ mới có những ca khúc Phạm Duy. Có lẽ đến khi đó, anh hoa mới phát tiết, còn trước, thời kỳ thai nghén, “mót” mà “rặn” không ra. Có điều ngẫu nhiên hay cố ý chẳng biết, Văn Cao sáng tác bản *Thiên Thai* bất hủ, thì lẽo đẽo theo sau, thiên tài “bố già” Phạm Duy phải rặn cho ra bài *Tiếng Sáo Thiên Thai*; Bài *Trương Chi* ra đời thì có bài *Tiếng hát Trương Chi*, bản *Chiến Sĩ Việt Nam*, theo sau phải có bài *Lục Quân Việt Nam*. Có một đề tài Phạm Duy chọn và làm thành bài ca trước, sau đó Văn Cao mới thuồng ý sáng tác theo, là bài (ngắn ca) *Sông Lô* của Phạm Duy với bài *Trường Ca Sông Lô* của Văn Cao. Ngắn ca tuy sinh trước mà chịu phận ngắn thấp cả nhạc lẫn lời. Sau này để bù lại, Phạm Duy

rặn thêm một quả *Trường Ca Con Đường Cái Quan*, mang nhiều âm hưởng ngũ cung đượm màu dân tộc, nhờ mang râu dân ca ông miền này, cắm vào cầm dân ca bà miền kia; nhưng về giá trị nhạc thì Phạm Duy nên nghiên “kíu” kỹ hơn bản *Trường ca Sông Lô* của đàn anh Văn Cao để nắn nót lại bản *Trường ca Đường Cái Quan*, ngô hầu tạo cho bản này được “Em hơn anh, là nhà có phúc.” Mấy bản kể trên tuy lẽo đẽo theo sau, nhưng phải công nhận là những bản nhạc ấy Nghe Ra Thì Thật Là Hay, hay gần bằng mấy bản của Văn Cao. Riêng phần tôi thì tôi yêu nhạc của cả hai người; nhạc của Văn Cao thì tôi thuộc nằm lòng, nhạc Phạm Duy tôi chỉ thuộc lõm bõm câu được câu mất. Duy chỉ có một bài tôi thuộc nằm lòng là bài *Lục Quân Việt Nam*. Bài này, sáng nào tôi cũng “bị” gân cổ hát khi vác súng lên đường đi tập tại quân trường võ bị. Tôi có một giai thoại về bài này, xin kể để bà con nghe chơi: Có lần tụi tôi vừa đi vừa hát, qua một đội lính Pháp đang làm cỏ vè trong trại, bỗng thấy mấy anh lỗ mũi này, đứng phất dậy, nghiêm như trời trồng, chào kính đoàn quân An nam ta. Bèn làm một quả thăm dò cho biết sự tình. Võ lẽ ra, là vì bài *Lục Quân Việt Nam* mang âm hưởng bản Marseillaise, Quốc ca Pháp.

Lần sau, đi qua lại gân cổ hát bài ca hùng của Phạm Duy – để chúng chào mình chơi – ai ngờ chúng phùng mang trợn mắt, dơ nắm đấm chửi: Meęc, xà lù, bú dù, cô xoong! Đã thế thì, lần nào đi qua, chúng ông cũng hát bài “cuộc” ca Pháp bằng nhạc Phạm Duy, lời Việt, cho tụi bay lộn xà ngẫu trong đầu trong óc. Trên đây, tôi vừa trình bày – với tác phong câu thủ đá bóng cuộc đời – về cái nhìn rất “bựa” của tôi đối với những đỉnh cao (tự phong) văn hóa hải ngoại.

Tôi cũng như mọi người, bị ném vào giòng đời cuộn cuộn chảy ở cái xứ văn minh cơ khí này, bị quay mòng mòng, tả tơi hoa lá, mệch phờ râu trê, tinh thần bần chạt mệch mởi rã rời, nên chỉ thích đọc mấy loại văn phiếm luận, xả hơi xúp páp những ấn ức bực bội cuộc đời; như Ngày Lại Ngày của Tú Rua, Phiếm Dị của Đào Nương; đọc xong rồi cũng quên. Duy có một lần, có lẽ do duyên nợ ba sinh, nhặt được, của ai bỏ lại, trên ghế ngoài bãi

biển, tờ tạp chí Ngày Nay số 65/10-11-12/1987 (tôi còn giữ đến bây giờ), trong đó có bài “Giả Cây Luận”, trong mục Phép Phù, tác giả Đồng Nai Tư Mã. Bài Phiếm rất dài, chiếm trọn sáu trang, cỡ chữ nhỏ. Tôi đọc liền từ từ một lèo, từ trang đầu đến trang cuối; lấy làm một sự thống khoái, gật gù khen: “Thằng chả viết tới quá!” Nhưng không biết thằng chả là thằng cha nào? Bèn về gọi điện thoại cho Nguyễn Đức An, đại diện tạp chí Ngày Nay tại quận Cam, mới biết, Đồng Nai Tư Mã là bút hiệu của nhà văn thời danh Duyên Anh. Nếu bút pháp của Tú Rua sắc như dao cạo, trì triết, quyết liệt, dồn con mồi vào tuyệt lộ mà mặc tình phan thây xé xác. Thì ngòi bút của Duyên Anh như đường gươm võ sĩ đạo phù tang, đủ tứ tuyệt: bén ngọt, nhanh gọn, chính xác, lại bay bướm; ánh gươm vừa lóe sáng, lưỡi đã trở về nằm gọn trong bao và trái táo đã được chia ra làm tám miếng đều đặn. Nếu móng vuốt phiếm dị của Đào Nương nhọn sắc, uyển chuyển, dẻo dăng tung tung, hững hững, khi bắt khi thả, khi chộp khi vờ; “dáng O uyển chuyển dịu dàng; tâm O địa ngục, thiên đàng trời hay!” Thì Phép Phù Duyên Anh chỉ xoay quanh có một tiếng “giả”, mà thiên biến vạn hóa, hô phong hoán vũ; giả đứng trước thì thối: Giả danh, giả mạo, giả nhân, giả nghĩa, giả sử... giả v.v.. “Giả” đứng sau thì thơm: Vương giả, thức giả, sứ giả v.v.. Từ đó anh luận ra, “tất cả những gì đứng trên hết, trước hết cao hơn hết như Chủ tịch mặt trận, chủ tịch ủy ban yểm trợ, chủ tịch đảng, chủ tịch nghị hội, toàn lại nặng mùi cóc chết.” Vì toàn là giả danh, giả trá, giả nhân, giả dối. Vừa khện Kháng chiến giả Hoàng Cơ Minh, Yểm trợ giả Phạm Ngọc Lũy chưa xong, Duyên Anh biến chiêu rất ư là ngoạn mục, quay sang phạng Hội Người Việt Hỗ Trợ Ủy Ban Quốc Tế Trần Văn Bá của Trần Văn Tông, giả danh Trần Văn Bá quyền tiền.

Chưa đã giận, anh

mần thịt luôn mấy anh chính danh ăn cắp bản quyền văn học, mà lại biết giả danh “bảo tồn văn hóa”, để che sự nghiệp ăn cắp. Cơn phẫn hận của Duyên Anh chưa hạ hỏa. Anh quay sang đả một thứ giả khác: Giả Chay: “Thế mà khối vị chân tu khoái giả chay mới phiền phức!... Ăn chay để giản dị hóa hệ lụy cơm áo, để lòng sạch để hồn thơm mà đưa đức tin lên cao. Ăn giả chay là giả vờ với chính mình, là nói dối mắt mình, mũi mình, miệng mình. Nhà chân tu ăn giả chay thì lòng còn nặng tham sân si, khó siêu thoát. Phật tử ăn giả chay thì khó được Phật Tử độ trì.”

Đến đây anh lại sang “ton” cái vụ – xin lỗi ông Phạm Duy, xâm phạm nghề nghiệp ông tí ti : “Duy có giả ba ba và giả cây là đáng đề cao.” Rồi luận về nghệ thuật làm món Ốc Nhồi hấp lá gừng, hạ liền một câu: “Than ôi, mùi lá gừng quện lấy mùi ốc, mùi thịt tuyệt cú mèo! Ta liệng lá gừng đi. Mà “yêu” kỹ rồi, đến lượt ông “yêu”, ta thông thả chấm nước mắm gừng, thông thả nhai, thông thả nuốt...” Luận tiếp: “ốc giả ba ba, một Mặt trận thống nhất ốc, thịt, đậu phụ rán, chuối xanh, hột mít, mắm tôm, mẻ, bột nghệ bún và lãnh tụ tối cao tía tô, không bao giờ cần tâm thư chửi bới lẫn nhau. Các đồng chí này đoàn kết và hạ quyết tâm cùng về chiến khu bao tử con người một lúc.... Ta húp xùm xụp. Ta uống quê hương ta. Ta tìm ra nguồn an ủi: Quê hương ta, ngoài đảng cộng sản bất nhân, ngoài Mặt Trận thống nhất bất

lương, vẫn còn ốc giả ba ba.”

Và giả cây nữa chứ. “Cương lĩnh” của giả cây hao hao “cương lĩnh của thật cây nhưng chó là chó. Chó khó có thể giống người, dù đôi khi người chó má hơn chó”. Anh biện giải: “Chó ăn cứt nhưng miệng chó không thối, răng chó trắng tinh khỏi cần Close-up, Colgate. Và chó sủa không phóng ra mùi xú khí. Người ăn cơm nhưng miệng người hôi, cần hàn chải và Hynos. Và người chính trị, người chủ tịch, nhiều khi phát ngôn văng cả vỏ tôm uơn.”

Sau cùng anh xác nhận là anh vốn là kẻ nghiện thịt chó, sang đây không được phép sử dụng đả cẩu bổng, không được phép hạ cờ tây, không được phép “Sống Trên Đời” (sống trên đời ăn miếng dôi chó). “Ta đành lấp vờ nổi tương tư cấu nhục của ta bằng cách ăn giả cây”. Anh cao giọng ngâm thơ của Beaudelaire: L’âme du vin, Lý Bạch tây có thơ in ngay trên chai rượu:

*Un soir, l’âme du vin chantait dans les bouteilles
“Homme, vers toi je pousse, ô cher déshérité
sous ma passion de verre et mes cires vermeilles
des chant pleins de lumière et de fraternité*

Anh xuống xề sáu câu vọng cổ rằng: Uống linh hồn rượu chát và ăn linh hồn giả cây với bằng hữu, lại nói chuyện thi ca, âm nhạc hoài hương, tưởng nổi sâu xa xứ cũng nguôi ngoai phần nào.

Đọc đi đọc lại nhiều lần, càng đọc càng thích, chợt khám phá ra rằng: “Thằng chả cũng nhiều uẩn ức cuộc đời như mình, chắc dám giống mình, ngày ngày, mỗi khi lên “cơn” nặng, lại vào phòng rửa mặt đóng cửa, nhìn vào gương, xả xúp páp, chửi vung tán tàn: chửi thằng giặc Hồ có bộ râu dê, chửi chùm chửi lợp,



chửi bâng quơ và một đôi khi, chửi luôn... cả chính mình, vì thấy cái bản mặt mình trong gương sao mà dị hợm!

Tú Rua, Đào Nương, đập ngoạo mục, đập tới bởi hoa lá, bọn giả yêu nước thương nòi, giả tu hành v.v., nhưng mỗi lần chỉ một đối tượng; Duyên Anh, trong một bài “Giả Cây Luận”, như hiệp sĩ phò nguy diệt bạo, mỗi lần sát phạt là “Đầu rơi trước kiếm như hoa rụng”. Và anh công khai thách thức — anh biết những thứ “Giả” mà anh tấn công, đều là những hạng sát thủ thứ “thật”: “*Người ta đã nướng Hoài Điệp Tử, bắn Cao Thế Dung, dọa Nguyễn Đạt Thịnh, đe Khánh Ly, hăm Nguyễn Hữu Nghĩa... Ta đang thềm chết để khởi sống ở cõi thừa giả trá, giả mạo, giả hiệu, giả hình này. Xin sớm giúp ta siêu thoát. Cam đoan vợ con sẽ không trình báo phú lít...*”. “*Họ*” đã chuẩn y và cho anh “*Muốn thì được, Ước thì thấy*”... có nửa vơi. Nên ta mới thấy một Duyên Anh tàn phế, nhưng đầy nghị lực, viết hăng viết khỏe, hơn bao giờ hết, bằng bàn tay trái còn lành lặn. Tôi là kẻ “Diệt Cộng” (không biết chống, chỉ biết diệt) bất kể sống chết, hung hãn nhất nước một thời. Nhiều lần nhờ trời, phật độ trì, thoát chết trước mưu đồ ám sát của địch thủ cộng sản. Và thường xuyên là nạn nhân của, hết chiến dịch này đến chiến dịch khác – tuyên truyền bôi lọ, rỉ tai “bưng cây sống, trồng cây chết” – của thù trong, địch ngoài. Nên không chịu ảnh hưởng vì những tin đồn truyền miệng rất xấu về anh. Vẫn dành cho anh, người bạn chưa hề gặp mặt, cảm tình nồng hậu nhất; cho đến khi nào có những bằng chứng cụ thể quy tội, bất khả phủ nhận, tố cáo bởi – không phải một, mà nhiều – nạn nhân của tội ác, anh đã thật sự phạm, trong thời gian bị cộng sản giam cầm. Riêng chỉ với một bài phiếm Giả Cây Luận, anh đã tự tạo “Nghịch” trùng trùng!

Khởi từ bài phiếm Giả Cây Luận, tôi bắt đầu tìm đọc thêm sách của Duyên Anh, như “*Một Người Nga ở Sài Gòn*” và một vài cuốn khác, quyển cuối cùng là quyển “*Hồn Say Phấn Lạ*”. Đến đây, tôi lại khám phá thêm một điều mới, là Duyên Anh chống cộng, chống mãnh liệt, chống có đường lối, có kế hoạch, do anh tự vạch ra trên địa hạt sở trường của anh:

văn hóa. Nhờ kỳ khu, nhẫn nại, kiên tâm, trì chí, anh cũng đã đạt thành quả tốt đẹp, là có được sự hỗ trợ của một số nhân vật văn hóa và nhà xuất bản ngoại quốc, để có thể cất lên tiếng nói chính nghĩa chống cộng của anh, trên văn đàn quốc tế. Làm cho dư luận Âu châu biết đến sự thật, về nỗi đau khổ của dân tộc Việt Nam dưới ách cộng sản. Anh lừng lững như con voi già chèo ngà đơn độc, kéo lê tấm thân tàn phế vì đòn thù của Giặc Trong, trên con đường lý tưởng mà anh tự vạch ra. Xa lánh “*cái gọi là*” mà anh ta thán: “*Của nhà ta, luôn luôn khép chặt với cái gọi là nhà văn, nhà thơ, nhà báo, sau cuộc biển dâu, ta càng nhìn rõ ‘Cái Gọi Là’ này.*”

ĐẾN DUYÊN ẨM THỰC, MÓN GIẢ CÂY:

Bỗng đến một ngày, sau gần mười năm qua đi, 1987-1997, Nguyễn Đức An một đàn em và cũng là một người rất mê, phục văn chương Duyên Anh, gọi đây nói cho tôi. An nói: “*Anh Duyên Anh mới sang Mỹ để ra mắt sách. Em có ca tụng tài nấu món giả cây của anh, là món mà anh Duyên Anh rất mê, nhưng cứ phân nản là không tiệm ăn nào tại Mỹ, biết nấu món này. Duyên Anh ngỡ ý muốn thưởng thức món giả cây do anh nấu.*” Tôi trả lời rất hoan nghênh và rất mừng được làm quen với Duyên Anh, vì tôi rất “*Mê Tín*” bài phiếm “*Giả Cây Luận*” của anh.

Tôi sửa soạn làm món Giả Cây Nhựa Mận để thết Duyên Anh kỳ khu, nhưng cũng không đạt được những tiêu chuẩn “*kỹ thuật*” nấu nướng như anh đã diễn tả trong bài phiếm Giả Cây Luận: Thay vì phải nấu trước hai ngày để có vài lần lửa, tôi chỉ kịp nấu trước có một ngày. Bù lại, tôi “*phù phép*” cho màu da heo mang màu của trái mận chín.

Gần đến giờ hẹn thì An gọi xin triển giờ vì Duyên Anh còn đang ở nhà Mai Thảo; hai giờ sau anh và An mới tới; xem chừng đã nhậu nhẹt hơi đa đã. Tôi ra đầu cầu thang đón anh lên. Thấy anh dùng gậy chống để đi có vẻ khó nhọc, An phải dìu anh lên thang lầu. Giọng anh nói cũng không được bình thường; tất cả, là hậu quả cú atemi mà “*Họ*” đánh anh dạo nào!

Trong bữa ăn, chúng tôi nói đủ thứ

chuyện, chuyện đời, chuyện văn chương thơ phú, chuyện nghệ thuật ẩm thực, vài chuyện tếu vui... Tôi có cho anh biết ngày xưa, có thời gian tôi làm báo... phiệt, anh lấy làm lạ, hỏi nghề gì mà là nghề báo phiệt? Tôi bèn nói rõ là tôi làm phó tổng giám đốc nhà phát hành Thống Nhất, lại phụ trách về cả phát hành lẫn tài chánh. Anh nhà báo nào không biết điều, thì tôi cho lẽ chuyển gửi báo vài lần và chậm trả tiền, là trông thấy “*bà cả đời*” đến gõ cửa. Nên tôi được mấy anh chủ báo o bế, mời đi ăn hít, nhẩy nhót hàng ngày hàng đêm. Thế không phải báo phiệt thì là gì? Chúng tôi mang bài Giả Cây Luận ra bình giải. Chỉ với những đề tài trong bài này không thôi, cũng bàn mười ngày không hết chuyện. Anh nói chuyện dí dỏm, hiền hiền, vui vui. Tôi đùa bảo anh rằng, anh thích món giả cây, vậy sao anh không viết một “*Giả Cây Đức Tụng*”? anh cười, khen ý kiến hay.

Ngay từ đầu, anh, vì có mặc cảm, cứ muốn gởi chuyện để phân bua về vụ những lời đồn xấu về anh. Tôi thì vì tế nhị đã tránh nhắc đến chuyện đó, mà còn tránh nhắc đến thời gian anh bị cộng sản giam cầm. Nên gạt đi và trấn an anh rằng tôi không bao giờ tin theo lời đồn đãi vô căn cứ. Vậy anh yên chí khỏi nhắc đến những chuyện thị phi ấy làm gì. Tôi nói thêm rằng, theo tôi nhận xét, nếu đem so sánh với những người chê trách anh, thì anh đã làm tại hải ngoại, nhiều việc, trong lãnh vực văn hóa, để phục vụ Tổ Quốc dân tộc, hơn họ gấp bội phần. Tôi và anh trở nên thân thiết. Khi anh về, tôi xin phép vào lấy và in từ trong máy vi tính, mấy bài thơ của tôi để tặng anh xem chơi như món quà văn nghệ. Sáng hôm sau, khoảng tám giờ, anh gọi giấy nói và cho biết, đêm hôm qua anh đã đọc mấy bài thơ của tôi. Rất ngạc nhiên, cứ tưởng thơ tôi cũng già như tuổi. Ai ngờ rất trẻ lại hay. Anh nói: “*Nhiều người nhờ tôi viết tựa, tôi rất hiếm nhận lời; nhưng nay, tôi không phải yêu cầu mà xin anh cho tôi viết tựa*”. Anh nhắc đi nhắc lại mấy lần từ XIN làm tôi vừa ngỡ ngàng, vừa bối rối. Anh bảo: “*Thơ anh hay lắm (!), phải in ra cho thiên hạ đọc kẻo phí.*” Tôi rất cảm động và nhận lời. Anh hứa sẽ viết ngay; tôi bảo không cần, vì tôi chưa có tiền in. Đợi khi về

Pháp, có không khí văn nghệ hơn ở Mỹ, anh viết chắc hơn. Anh hẹn về Pháp thu xếp, rồi sẽ sang lại và ở Mỹ (dự định ở chung với Mai Thảo) và sẽ mang bài tựa sang cho tôi. Nay anh đã mãn phần. Nhắc lại để ghi nhớ tấm thịnh tình của anh đối với tôi.

Chúng tôi còn gặp lại nhau thêm bốn lần nữa; hai lần tôi đến đón anh đến tôi nhận. Tôi đưa anh vào hàng bán rượu, và bảo anh cứ chọn chai rượu nào mà anh cho là ngon nhất— không kể giá tiền. Anh cười, nói đùa, muốn làm bánh hả? Và chọn một chai ngon vừa.

Hai lần sau, anh đến tôi, cũng là mượn cớ “chén chú chén anh, chén tạc chén thù” để hàn huyên tâm sự. Anh yêu cầu tôi cho anh ăn rau muống luộc, chấm nước mắm chanh, nước rau đánh với quả cà chua, thịt heo ram mặn. Trong câu chuyện — lúc này đã rất thân mật — anh thổ lộ tâm sự cùng tôi nhiều nỗi buồn phiền, mà nay tôi nghĩ không nên nhắc lại, nên để anh làm hành trang mang theo sang bên kia thế giới.

Mặc dù tôi gạt đi nhiều lần, thỉnh thoảng trong nửa chừng câu chuyện, anh lại muốn tôi nghe anh nói về “nỗi oan” của anh. Anh kể cho tôi nghe những thủ đoạn thâm độc của cộng sản, gây nghi ngờ chia rẽ, căm thù giữa anh em tù cải tạo. Tôi cười nói cùng anh rằng, đó là “nghề của chàng”, vì tôi đã chính là kiến trúc sư của chiến dịch diệt cộng tại miền trung Việt Nam, mà ba đài phát thanh cộng sản, Nga Sô, Trung Cộng, Việt Nam, chửi tôi ra rả mấy tháng ròng. Tôi đã bắt đi “Chỉnh Huấn” hàng ngàn cán bộ cộng sản từ cấp nhỏ đến cấp cao. 90% trong số này đã được thả về. Họ đã bị tôi “Đẩy qua sông rút mất cầu”; 100% số cựu cán bộ cộng sản được khoan hồng, giúp đỡ làm lại cuộc đời, không có ai bỏ lên núi, hoặc hoạt động lại cho cộng sản. Điều đó chứng tỏ cho anh thấy rằng, tôi gian ác, thủ đoạn, quỷ quyệt hơn bọn cộng sản gấp bội nên mới thành công trong lãnh vực “chỉnh huấn” (thật) bọn chúng; còn bọn chúng, “Cải Tạo” các anh, một thời gian dài, có người đến mười năm, mà hễ thả anh nào ra, là anh nấy tìm đường vượt biên. Vậy thì những mẹo vặt, thủ đoạn dỏm của chúng mà anh vừa kể, đối với tôi chỉ là trò con nít. Tôi không

thể mắc lừa C.S. để có cái nhìn sai lệch về anh. Tôi tiết lộ cho anh biết rằng, không phải chỉ nghe đồn, nghe kể về những “tội lỗi” của anh trong tù, mà còn đích thân làm một cuộc điều tra cho rõ trắng đen; vì tôi bị méo mó nghề nghiệp, giao tiếp với ai là phải tìm hiểu để biết rõ người ấy. Tôi hỏi những người cùng học tập, khác trại, cùng trại với anh, mười người thì đến sáu bảy người kể xấu về anh; đến khi tôi hỏi họ có phải là nạn nhân của anh không và có biết ai là nạn nhân thật sự của anh không? Họ đều trả lời không phải và không biết. Đáng buồn hơn nữa, có người còn đem thuyết nhân quả ra để bàn đi tán lại về hậu quả tàn phé mà anh phải gánh chịu vì bị “đòn thù”; để đi đến một kết luận chắc như bấp là anh đã phạm những tội mà họ vừa, hay đã, nghe kể. Tôi liên lạc với mấy anh em quen biết trong giới văn hóa tại Paris – có người đã thường đi nhận nhệch với anh và anh Vũ anh Đạt— một người bạn rất quý mến anh, một số anh em văn nghệ sĩ tại Hoa Kỳ, tất cả đều chưa hề là nạn nhân, cũng chẳng cho tôi được một tên người nào hiện diện trên cõi đời này, đã từng là nạn nhân của những cái được gọi là “Tội ác” của anh, mà họ kể hoặc nghe kể lại. Những kẻ lương thiện thì đều trả lời, chỉ nghe mà không biết rõ. Vui câu chuyện, họ cũng đã phẩm bình anh về những “nghề” anh tạo thành qua những bút hiệu “Thương Sinh,” “Nã Cửu Cầm Tròng,” “Đồng Nai Tư Mã”, v.v.. Họ phẩm bình chính xác và vô tư.

Tôi kể anh nghe một câu chuyện xưa: “Có một tay võ hiệp trẻ, vừa xuống núi, tuân lời thầy dạy, quyết tâm đi lòng kiếm bộn ma vương, quỷ dữ để tiêu diệt, hành đạo cứu nhân, độ thế. Hiềm nỗi, bèn lữ yêu ma quỷ quái, giỏi thuật biến hình đổi dạng nên phát giác ra chúng không phải dễ dàng. Vị này có một người anh đạo sĩ, pháp thuật cao cường, bèn tìm đến thăm và thỉnh cầu dạy cho phép nhận diện được bọn này những mặt giả mỹ miều, nhân nghĩa. Người anh bèn tặng cho vị hiệp sĩ một cái kính chiếu yêu; dùng kính này chiếu vào loài yêu giả hình giả dạng, thì thấy chúng hiện nguyên hình trong gương. Có một lần, diệt quá nhiều quỷ dữ, máu chúng đầm bàn tay, khô lại như keo gắn chặt nắm tay vào chuôi gươm

bèn tìm đến bên bờ suối hầu rửa gờ tay ra khỏi cán gươm. Khi cúi mình, cái gương chiếu yêu rút xuống giòng nước. Ánh gương phản chiếu khuôn mặt nhà hiệp sĩ. Ông ngạc nhiên đến kinh hoàng, vì khuôn mặt ông là một con quỷ vương dữ tợn hơn loài quỷ ma mà ông đã tiêu diệt.” Tôi trầm giọng nhỏ nhẹ hỏi: “Có khi nào anh lấy gương chiếu yêu soi thử diện mạo mình ra sao chưa?” Anh không trả lời, cúi mặt trầm ngâm ra chiều suy nghĩ. Tôi tâm sự: Trong cuộc đời cách mạng nghiệp dĩ của tôi, mặt trận đấu tranh cam go, dai dẳng, và khó thắng, chỉ chực bị thua, không phải ngoại cường địch, mà là chính nội tâm địch; làm sao cho mình thắng được chính mình, để mình luôn luôn còn là mình, giữ được lòng ngay, tâm chính, trí sáng. Đúng mẫu mực của người quân tử: Phú quý bất năng dâm, bần tiện bất năng di, uy vũ bất năng khuất. Lại làm sao biến những khuôn vàng thước ngọc đó, thành một thứ “bản chất tự nhiên thứ hai” (second nature), đem áp dụng vào đời sống hàng ngày dễ dàng và cần thiết như hơi thở; không gượng gạo khó khăn, càng không phải để làm duyên, làm dáng. Nói cách giản dị hơn, sống sao “cho ra cái giống người”. Anh tán đồng, gật gù nói: Anh nói đúng, quả là khó, *khó thật!* Có lẽ vì lời tâm sự này, buổi sáng anh gọi để báo tin đã đọc hết mấy bài thơ của tôi, anh có nói: Tôi thích nhất bài ‘Ta Vẫn là Ta’.

Anh hỏi tôi vì nguyên do cơ sự nào, mà tôi lại vào làm Phó Tổng giám đốc nhà phát hành Thống Nhất để trở thành một thứ “báo phiệt”. Tôi cười phá lên và bảo: “Báo phiệt” khỉ mẹ gì, nói đại ngôn cho vui vậy thôi. Tôi được anh em thương, nên khi lo trả nợ họ đều đều, thì họ kéo đi ăn sáng, ăn trưa – vì mình sống một mình ở Sài Gòn. Có anh cho ăn sang thì mình đi ăn sang; có anh rủ đi ăn cơm Bà Cả Đợi, thì mình theo đến Bà Cả Đợi; bà này có mấy cô con gái khá kháu khỉnh, đến vừa được ăn vừa được tán cũng khoái vậy. Chỉ có anh nào, lên mặt chủ nợ, thì mình giả đồ năn nỉ, xuống nước, nhưng một tuần sau, bỗng nhiên thấy báo bán số lượng sụt xuống khoảng 500 tờ, là tá hỏa tam tinh chạy đến năn nỉ, ỉ ôi “từ nay xin chừa”, theo sau là một châu nhót Queen Bee, hoặc Tự Do, Mỹ Phụng là mọi chuyện trở lại bình

thường ngay. Tôi trả lời câu anh hỏi rằng: tôi là Tổng Giám Sát Tổng Hội Cựu Chiến Sĩ, Trung tướng Nguyễn Ngọc Lễ làm chủ tịch. Ban chấp hành, Hội đồng Giám sát, toàn cấp đại tá trở lên, chỉ có tôi là thằng Cặc ké kỳ nhông. Nhà phát hành báo chí Thống Nhất cơ quan kinh tài nuôi sống Tổng Hội CCS, nợ các nhà báo hàng chục triệu. Các nhà báo nhất quyết đòi trả hết nợ; nếu không trả được thì lấy luôn cơ sở này, đuổi Hội CCS ra cửa và tự điều hành lấy. Huyền Tạo, Tổng Giám Đốc Tổng nha Thông tin, triệu tập một phiên họp giữa hội CCS, đại diện, có Trung tướng Chủ tịch Nguyễn Ngọc Lễ và Tổng giám sát là tôi, và các nhà báo gồm đủ quý vị chủ nhiệm, chủ bút, hung hăng, dơ vuốt, nhe nanh. Chúng tôi như bị liệng vào giữa bầy sư tử không lảng mạn một chút nào (tên một tác phẩm của anh), chỉ chực cắn xé con mồi. Suốt mấy tiếng đồng hồ, bầy “beo” dữ xé xác Trung tướng Lễ tơi bời; tôi chỉ ngồi hút cigaro Hava Tampa, lơ đãng nhìn khói bay lên trần nhà. Cuối cùng các nhà báo đưa tối hậu thư đòi tiếp thu nhà Thống Nhất, để điều hành trừ nợ; họ sẽ xuất thí cho Tổng hội CCS một số tiền hàng tháng để điều hành hội. Nếu không chịu, thì họ sẽ lập nhà phát hành riêng để tự phát hành. Trung tướng chủ tịch của tôi thì bó tay chịu trận. Chỉ đến lúc đó tôi mới lên tiếng phản công lại; nhân danh hội đồng giám sát bác bỏ hoàn toàn đề nghị của bên báo chí. Đưa phản đề nghị: chỉ nhường chức vụ Tổng giám đốc nhà phát hành Thống Nhất cho một đại diện nhà báo. Tôi cho họ biết, họ có thừa khả năng tổ chức nhà phát hành riêng; nhưng phải có thời gian là sáu tháng mới hoạt động được đều đặn. Trong sáu tháng đó tôi sẽ đích thân chỉ huy chiến dịch giết hết báo nhỏ, thương lượng với ba tờ báo lớn, trả nợ đảng hoàng và phát hành đều đặn. Tôi phân tách cho họ thấy, dù xử dụng biện pháp pháp lý, nhờ sự can thiệp của chính quyền cũng mất một quãng thời gian, đủ để tôi “giết” hết các anh. Hạ tối hậu thư, trả lời trong 24 tiếng. Rồi đứng dậy đi về; Huyền Tạo cố níu lại không được. Chung cuộc, báo chí đề cử Ngô Quân – gà nòi của anh Trần kim Tuyến – chủ nhiệm báo Sài Gòn Mai làm Tổng giám đốc nhà Thống Nhất. Tổng hội CCS đề

cử tôi làm phó, phụ trách về phát hành, kiêm tài chánh. Như vậy là tôi nắm trọn quyền hành cơ sở này.

Tôi kể tiếp cho anh nghe, Ngô Quân dùng quyền Tổng giám đốc; bà Bút Trà cho con dâu lai đẹp như Hằng nga, kê bàn trước văn phòng tôi, cả hai toa rập chặn tiền và tôi phải đối phó ra sao. Bà Bút Trà bị tôi kê tủ đứng vào họng để triển hạn trả tiền, lại phải xì ra ba chục ngàn tiền thưởng cho tôi chi cho các khoản nhẩy nhót, du hí – Đè “thứ dư” (Gà nòi của bà Ngô Đình Nhu) ra bóp cổ lè lưỡi lấy tiền, đúng điệu Thương Sinh, Minh Vô Con Ong – Anh cười thú vị lắm! Nhưng tôi cảm thấy giọng cười của anh có nhiều ả ức, dằn vặt, thiếu một tràng cười ròn tan, vang vang thoải mái. Cho đến khi lia trần, anh “vẫn nợ nhân gian một trận cười”.

Một lần khác, anh gọi giầy nói nhờ tôi đến đón anh từ nhà anh Mai Thảo để đưa anh về chỗ trọ. Lần sau cùng là lần tôi đến dự buổi ra mắt sách của anh. Qua những lần gặp gỡ này, tôi nhận ra ở nơi anh, một tinh thần can cường phấn đấu rất cao: Xe nhỏ của tôi, lúc đó đem đi chùa. Tôi phải đón anh bằng xe van, bực leo lên xe rất cao. Anh nhất định tự leo lên xe, từ chối không cho tôi giúp anh. Ý chí quật cường đã được biểu lộ, không qua lời nói, nhưng qua ánh mắt và nét mặt. Bây giờ tôi mới hiểu vì sao, với tấm thân tàn phế, đáng lẽ chỉ có ngồi mà thở, anh lại có thể làm việc cực nhọc trăm chiều, để trải tim óc lên những trang giấy, cấu thành những tác phẩm đầy khí thế sắc bén đấu tranh. Trực diện tấn công vào chế độ cộng sản phi nhân đang còn kềm kẹp dân tộc Việt Nam. Số lượng tác phẩm sáng tác sau ngày tị nạn của anh phải nói là nhiều, rất nhiều; có mục tiêu lý tưởng phục vụ Tổ quốc và dân tộc rõ rệt, bất khả phủ nhận. Ngoài ra mất anh lại là một thiệt thòi lớn lao cho nền văn hóa dân tộc.

Người xưa có câu: “Cái quan định luận”, tôi mong ước, từ nay trở đi, cái chết sẽ làm tan bao giận hờn; bụi thời gian sẽ vùi lấp những lời đồn vô căn cứ, con người anh sẽ được phẩm bình vô tư, công bằng và rộng lượng; hầu trả lại anh vị trí đích thực, trên văn đàn, trong lòng mọi người; xứng đáng với những đóng góp lớn lao của anh cho nền văn học và

tổ quốc, dân tộc. Cho công cuộc, Diệt Cộng Cứu Nước.

CÂU CHUYỆN PHIÊM, CÁ THÁNG TƯ

Để tưởng niệm đệ nhất cao thủ Phiêm Duyên Anh: Tôi biết và gần gũi anh — trên tinh thần — qua một bài phiếm luận “Giả Cây Luận”. Bẵng đi một thời gian dài đến mười năm, do một tình cờ, rất định mệnh, chúng tôi đã được gặp gỡ, kết thân qua một món ăn tuyệt cú mèo mà cả hai đều ưa thích: Giả Cây Nhựa Mận. “Chưa vui xum họp đã sầu chia phôi”, chúng tôi gặp gỡ, chuyện trò, kết thân vồn vện chỉ có năm lần. Tôi viết bài Phiếm Luận này để tưởng niệm anh và cũng để ghi lại mối duyên quen biết khá ngộ nghĩnh và “tếu”. Muốn gợi lại văn phong, “phá phách, chọc quê” thiên hạ của anh, nhưng vốn nhát xít, không dám chọc mấy ổ kiến lửa có nanh có độc, đành nhè ba vị Thái Sơn, Bắc Đẩu của Nhạc, Thi, Văn đàn, mà trong mấy lần gặp nhau, anh thường nhắc đến với cảm tình rõ rệt. Lại chọn dịp Con Cá Tháng Tư (Poisson d’avril), mà theo truyền thống người ta có quyền châm chọc, đùa cợt, chọc quê rất nả nhót — dù quá đáng đến đâu, “nạn nhân” cũng phải cười vang thoải mái, không được cười như mếu và nhất là không được giận hờn, dù trong chốc lát.

Duyên Anh ơi!

Cứ tưởng tượng, bên kia thế giới, anh nhìn thấy “bộ diện khó coi” vì bị đem ra điều dở, của ba đảng “chình ình” của nền văn, thi, nhạc hải ngoại, cũng là bạn quý của anh trên cõi thế này, anh sẽ cười phá lên một trận cười dài. Như vậy là tôi đã giúp anh trả nốt nợ đời, vì anh vẫn:

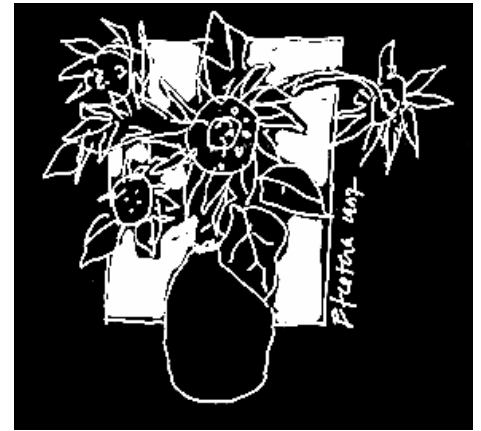
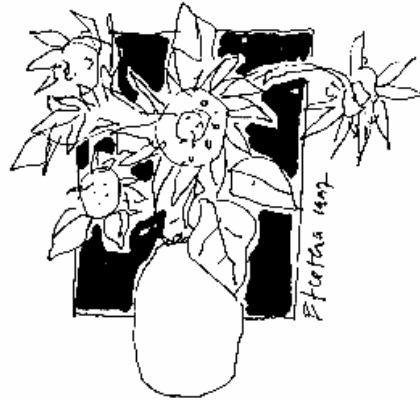
*trăm năm dâu bể soi kim cổ
vẫn nợ nhân gian một trận cười*

**bang Cali, quận Cam
mùa Cá tháng Tư, 97**



The Mother's day gift

Nguyễn Phương Linh



(Xin thay thế ba gửi những tâm tình về nội)

Many people look at the surface side of disabled students and think that they are dumb and stupid. However, there is another side of them — the inside — that people never see. It carries hundred of good things, full of thoughts and embraces love. Their hearts have yearning, desires and prayers. Last week, I joined with the class of disabled students at Wilshire Adult Education Center to go to The Tricity Park. It was unbelievable that all students behaved very well. They orderly went to the bus, well arranged got line to enter one by one. In the park, they controlled and took care themselves, group by group. No one got lost or missed. Most student enjoyed sunshine, fresh air, walking, joking, and especially playing soft ball. They knew a lot about how to play, and the rules of the game. It was the first time I participated in this game. I did not know anything, but gradually with the training of the teachers and the students, I could involve and share the fun of such an exciting game. During the game, one girl suddenly lay down on the ground. I thought she was too tired, but the teacher explained that Judy, her name, got seizures.

Through observation, I guessed she maybe suffered from absence seizures because her body did not appear convulsive or stiff. Her eyes rolled slightly. She partially lost consciousness for a while, and easily responded to the teacher's call. I felt sorry for her. After playing softball, these students sat down and started to make some art crafts, and especially the mother's day gift. This was one of the most effective ways to stimulate the creativity and develop time motor skills for all students. Most of students enjoyed drawing, embroidering, and knitting art crafts. Particularly, to prepare for the mother's day, a number of students brought a small bowl to decorate by painting anything they liked on it. Generally, the skills of the students were limited, but all of them tried hard to brush leaves, flowers or write something such as "I Love Mom"... to praise their mothers. The work of the students was very encouraging. However, one happening made me passionate. The teacher asked me to help two students decorate their bowl. One of them was Judy. The other girl seemed very sad. Her name was Mary. Judy had sadly disclosed to me that her parents abandoned her long time ago. Now she lived with her caregiver only.

She did not remember with love to her parents. Mary at first was quiet. Suddenly, her eyes filled with tears. She turned around and talked to me:

– My mother passed away two years ago.

– Oh! Mary, I am so sorry.

Mary did not say much about her parents. Her father used to get drunk, and he used to abuse her mother. Mary put her head down for a while and kept saying to me:

– I don't believe that married couples stayed together "for the sake of the children." Oh! I can't imagine how much my mother suffered. At first Judy and Mary planed to do nothing. When they saw many beautiful, lovely bowls of other students, they liked to have one. The thing they wanted to draw on their bowl was Heart. I thought what they really needed for the mother's day not a single heart-decorated bowl but the true heart of their mothers. I do, too! I'd always had my mother's real heart for all my life until last year. when she left me forever... I remembered that night. As I was driving home from work, all I could think of was money, bills,... and the burden on my shoulder of not knowing what to do in future. The last thing that I could ever

imagine was the words that my uncle said to me as I opened the door to my house:

– Your mother has just passed away. Your sister just phoned me from Vietnam. I stood there and did not know what to say. Finally, the words ran through my body touching ever nerve.

– She’s gone! I tasted on my lip the saltiness of my tears. Even at her middle seventies, my mother was very active and healthy. She still enjoyed life in her traditional ways: gardening, grandchildren, good works... I had been like a little child who expected Mommy to be always well and always there for me. When I was a young man, I always thought that my mother and I had nothing in common, that she had never tried to understand me, that she had limited my own free and exciting life, that she had hung round my neck bunch of ropes. The loss of my mother made me realize that there was no one in this world would care for me like she did. When I was a kid, I was very naughty and stubborn. My mother had fed clothed, educated me, taken after me when I was sick. She used to wake up the cold morning to cook my breakfast. Every winter, she kept telling me not to forget my sweater. Every night she reminded me to do my homeworks and go to bed punctually. My mother was always there for me with open arms and extended to me for comfort and embrace. It was a few days before I left Vietnam. My mother held me in her arms and cried:

– Hu, hu, con bỏ mẹ ra đi sao con!!!

Her voice was lower and lower with her last words. Tears were streaming down her wrinkled eyes. I was standing in her arms silently. I was crying, too. Judy and Mary already finished their heart. I was alone. I looked up the sky. It was still pink and blue. I felt empty, tired, sad and lonely so much that it was very hard for me to cry. Nevertheless, tears broke loose and washed over me. How happy and lucky for everyone who has still had mother to celebrate this holy day of the human being.

Cal State Fullerton, 4/18/97

Có Bao Giờ Em Hiểu?

Đừng cất nghĩa những gì em chưa hiểu
Ngay khi chưa hiểu được chính mình
Có bao giờ em trầm ngâm bình mình
Để nhận thức được mình trong vũ trụ

Đừng ao ước những gì em chưa có
Ngay khi em chưa có được chính mình
Có bao giờ em một phút lặng thinh
Để nhận thức có bao điều — không—có

Đừng tiếc nuối những gì em đã mất
Bởi vì em đâu đã đánh mất mình
Biết không em, trăm năm cũng phù sinh
Em đứng đó, nhưng đâu là bờ bến

Đừng tìm đến những nơi em chưa đến
Khi em chưa biết mình đến từ đâu
Có bao giờ trong cuộc sống bể dâu
Em biết được nơi đâu là nguồn cội

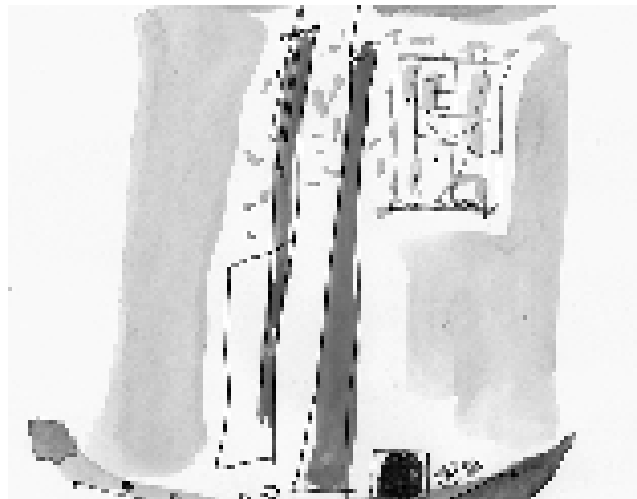
Đừng sám hối khi thấy mình có tội
Ngay khi em chưa học được thú tha
Có bao giờ trong một lúc xót xa
Em biết được cõi lòng mình sâu, cạn

Đừng tìm kiếm một cuộc đời bình thân
Khi trong em ngàn âm hưởng còn vang
Trên mặt hồ, sóng nước vẫn còn loang
Là em đó, những vòng tròn nói rộng

Đừng chạy trốn cuộc đời bằng mơ mộng
Bởi cuộc đời là một chốn mệnh mông
Này em,
Có bao giờ em

Về ngang qua một giòng sông
Thấy mình đứng giữa hư không cuộc đời

Nguyễn Phước Nguyên



Xin gửi cho ta

Xin gửi cho ta mười hòn sỏi nhỏ
vài ba nắm cát rớt bên đường
để ở đây, mỗi lần nhìn đến nó
nhẹ nơi lòng một chút nhớ quê hương.

Xin gửi cho ta một chùm bông giấy
nở quen thân trên con hẻm vào nhà
để ở đây cứ mỗi lần trông thấy
dặm trùng dương thu ngắn bớt tâm xa.

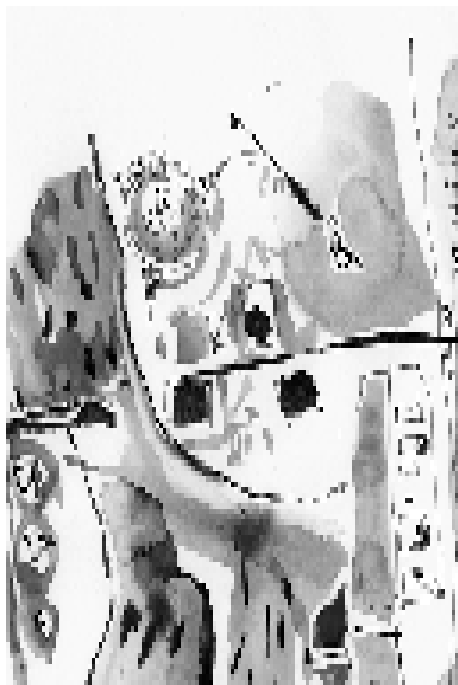
Xin gửi cho ta dăm cành phượng đỏ
dọc đường quê có văng vẳng tiếng ve
để nơi đây, giữa mùa đông huyết đỏ
ấm bên ta một chút nắng trưa hè

Xin gửi cho ta vài bài thơ đẹp
sáng niềm tin và bát ngát ân tình
để ta ngâm trong những ngày nghỉ phép
bớt lạc loài trên từng bước lưu linh!

Xin gửi cho ta tấm hình đất nước
có Trường Sơn, Đông Hải dưới trời xanh
để mỗi lần, tâm tư nhìn phía trước
ta nâng niu, ôm ấp giấc mơ lành

Và cuối cùng, gửi vài manh áo vá
từng nhuộm màu của nắng bạc mưa thâm
để ở đây, khi nhìn ta thấy cả
một quê hương đang đau hổ luân trầm.

Thanh Hữu Huyền



Good-Bye

O dear ancestry! Do you hear my cry
It is very hard to say good-bye
My heart begins to wonder through the darkness
I walk in the valley of suffering and sadness

The bombs' bright glare bursting in my country
The very dreadful, inhuman, and cruel war's destiny
The days of gloom are so hard, strong
In women's eyes sufferings have stood too long

Good Lord! Do You see my bitter tears
In tyrant's gripe I shriek with many fears
Do You see my tears leave their trace
The hardships I go through with a heartache

Neither father, nor mother, now any good friend
Only a place—sad, dark, and tears' pain
The hundreds last leaves stream upon the willow
As my refugees' bitter tears down very slow

Each day becomes harder and harder for me
How longer could I go on like this
Depression is a very dreadful and radical malady
And nobody knows the sadness inside of me
My poor soul is sorrowful even to death
I'm alone in complete darkness-out of breath
And my broken-heart wishes to die
O ancestry! I never want to say "Goodbye"

Depression not only distorts the past and the present,
it also warps the sick person's vision of the future.

Trường Sinh Ngọc Đào

* Thùy Linh là đứa học trò
ngoan của Vikha khi còn ở trại
tị nạn... Bé Linh chỉ mới 9 tuổi
khi đặt chân đến Thái lan,
nhưng đã gặp nhiều bất hạnh
trong đời... Thời gian này, 6 năm
về trước, hai thầy trò đã chia
tay nhau....

Ánh Mắt Cuộc Đời

Bàn tay mềm bé nhỏ
núi lầy rào kẽm gai
Phương xa mặt trời đỏ
lặn dần qua mắt nai

Bóng hoàng hôn lịm tắt
trong đáy mắt khô cần
vết mây buồn tím ngắt
đôi phương trời cách ngăn

Môi khô thoi hé nụ
thẳng thốt tiếng gọi thầm
miền quê giờ xa lắm
thương nhớ đọng quãng thâm

Tiếng chuông chiều rủ rợi
nấc lên tự đáy hồn
quá khứ buồn tức tưởi
cổ nhủ lòng gắng chôn

Tóc úa bay theo gió
tuổi thơ chết bẽ bàng
trong con tim bé nhỏ
vết thương nào đã mang.

Hoàng Vi Kha



GIẢI KHUYẾN HỌC

về Lịch Sử và Văn Học

VIỆT NAM

Ban tổ chức Giải Khuyến Học

Ở THỜI ĐẠI NÀO MÀ TUỔI TRẺ ĐƯỢC NUÔI DƯỠNG CẨN THẬN, THÌ THỜI ĐẠI ĐÓ ĐẤT NƯỚC VÀ DÂN TỘC HƯNG THỊNH.

Câu chuyện Trần Quốc Toàn tham dự Hội Nghị Bình Than và những thành quả của nhà Trần đã cho chúng ta thấy điều đó.

Nước ta, vào thời Pháp thuộc, trước cảnh tủi nhục của đất nước và dân tộc, nhà văn kiêm nhà giáo Nguyễn Bá Học, thành viên của phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục, với mục đích xây dựng giới trẻ và canh tân đất nước, trong tác phẩm Lời Khuyên Học Trò, ông đã nhắn nhủ Giới Trẻ: “Các anh các chị chịu khó giatâm một tí, tìm cho đến cội rễ, học cho đến ngọn nguồn, trước phải hiểu lịch sử nước nhà, sau phải coi phong trào thế giới: làm sao là khôn, làm sao là dại, sao là quốc túy phải giữ gìn, sao là hại phải chấm dứt. Các anh bước tới một bước thì dân nhà nhờ một bước. Các anh lạc một khoảng đường thì dân nhà lại bị nhận chìm mấy lần địa ngục.”

Và trong những thập niên gần đây, vì xa lìa truyền thống và nền văn hóa dân tộc, cũng như bị chi phối bởi các thế lực của siêu cường, nước ta lại đắm chìm trong chiến tranh, hận thù, và cuối cùng biến cố ngày 30-4-75 đã đưa đất nước và dân tộc vào sự thống trị của người Cộng Sản. Sau 22 năm cai trị của người Cộng Sản, đất nước và dân tộc trở nên xác xơ, điêu tàn, xã hội băng hoại; con người sống không ra người, xa lìa các truyền thống tốt đẹp của dân tộc và đẩy đất nước trở thành một trong những nước nghèo, lạc hậu nhất thế giới.

Rút tía từ những bài học của lịch sử và trước thảm trạng của đất nước và dân

tộc thì việc xây dựng thế hệ Trẻ là nhu cầu cấp thiết và quan trọng. Trong chiều hướng đó, mùa Hè năm 1984 sinh viên Việt Nam tại CSU Long Beach đã phát động phong trào dạy tiếng Việt và do sự hỗ trợ của Hội Ái Hữu Cựu Giáo Chức Việt Nam tại Hải Ngoại, Tổng Hội Sinh Viên, các Trung Tâm Việt Ngữ, Giải Khuyến Học về Lịch Sử và Văn Học Việt Nam đã được tổ chức. Với sự cố gắng liên tục của các sinh viên, Giải Khuyến Học kỳ 1-1984 đến kỳ 8-1991 đã là chất xúc tác để thành hình Ban Đại Diện các Trung Tâm Việt Ngữ Miền Nam California và sự ra đời của nhiều Trung Tâm Việt Ngữ.

Hiện nay, miền Nam California có trên 53 Trung Tâm Việt Ngữ với tổng số 700 thầy cô giáo và hơn 7000 học sinh học Việt Ngữ mỗi cuối tuần. Đây là một

tiềm năng lớn cho cộng đồng.

Để duy trì tiềm năng đó cũng như để khuyến khích Giới Trẻ tìm hiểu thêm về Lịch Sử và Văn Học nước nhà, năm nay ngoài sự hỗ trợ của các đoàn thể kể trên, còn có sự tiếp tay của các anh chị cựu sinh viên Long Beach, Hội Sinh Viên Việt Nam tại CSU Long Beach sẽ tổ chức Giải Khuyến Học về Lịch Sử và Văn Học Việt Nam kỳ thứ 9-1997 cho các cấp Đại Học, Trung Học và Tiểu Học.

Vì nhu cầu xây dựng Giới Trẻ và vì mục đích Tất Cả Cho Tuổi Trẻ Việt Nam, sinh viên Việt Nam tại CSU Long Beach rất mong sự hợp tác, hỗ trợ của tất cả quý đoàn thể, các tổ chức tôn giáo, các cơ quan truyền thông, cùng mọi người mọi giới trong cộng đồng, đặc biệt là các đoàn thể Trẻ để Giải Khuyến Học kỳ 9-1997 được thành công tốt đẹp. □

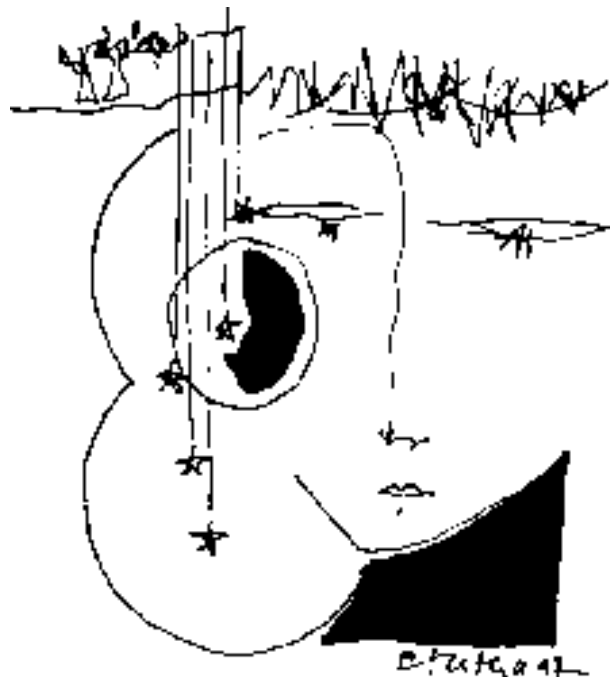
Vào lúc 1 giờ chiều ngày 6 tháng 4 năm, 1997, tại phòng hội của Hội Văn Học Nghệ Thuật Việt Mỹ, ban tổ chức Giải Khuyến Học về Lịch Sử và Văn Học Việt Nam kỳ 9-1997 đã được thành lập với thành phần như sau:

Trưởng Ban	Nguyễn Thị Kim Ngân	(310) 621-7890 pg.
Phó Ban I	Phạm Anh-Tú	(714) 964-7753
Phó Ban II	Lê Mỹ Hạnh	(714) 666-3747 pg.
Các Trưởng Khối:		
Đại Học	Nguyễn Chí Thông	(714) 775-7046
Trung Học	Bạch Thu Hà	(714) 218-6262 pg. (714) 894-9949 wk.
Tiểu Học	Mai Thái Bằng	(714) 636-9279
Truyền Thông	Nguyễn Văn Điền	
Kỹ Thuật	Nguyễn Hồng Chi	
Sinh Hoạt	Trần Minh Triết	
Văn Nghệ	Trần Ngọc Lân	
Tài Chánh	Huỳnh Thị Ngọc	

Mọi chi tiết liên quan đến Giải Khuyến Học xin liên lạc các anh chị có số điện thoại ghi trên.

Tiếng Đàn Trong Đêm Vắng

Trần Lâm Tonic



Bưởi trưa hè thật là oi ả và khó thở như là một cái lò lửa khổng lồ đang phì phò đốt kim loại. Giàn bông giấy tím cũng phải héo rũ vì cái nóng khắc nghiệt của buổi trưa hè. Chỉ có đám cây gai kiếng sa mạc là sung sướng mà thôi. Phúc Trình với vẻ mặt bực dọc, dắt mạnh chiếc xe đạp cùng với Hà Thiên đi ra ngoài ngõ. Hai cái bánh tóc của Trình cứ lắt qua trái rồi lại sang phải thật là đáng yêu trong điệu bộ giận dỗi của nàng. Trình quay sang nói với bạn:

— Mi coi hết chuyện rồi, trưa nóng muốn chết như vậy nè mà bà thêm ăn chè chuối bột báng tận chợ Hàng Bông. Mình nói thiệt với mi nha, nếu bà hồng sanh ra con trai cho tở nựng thì bà đừng có hồng... Ê, mà sao có cháu đầu tiên mình cực quá hén mậy?

— Phúc Trình nè, mình phục bồ lắm đó. Mi thương bà chị dâu còn hơn là Thiên thương bà chị ruột nữa.

— Nếu sau này mình có lấy chồng, ước gì mình gặp nhỏ em chồng tốt hén mậy. Giống như mi gặp tớ vậy đó Thiên...

— Quý hà. Phúc Trình nè, hồi nãy mình thấy có chàng nào ấy ngồi ở quán nước xéo xéo nhà bồ đó cứ nhìn bọn mình hoài hà. Bồ có để ý hôn?

— Trời, hồng dám đâu. Thôi đi bà ơi. Có mấy chàng điên hay mấy ông lão bán ve chai nhìn tụi mình đưa thì mặc áo sơ mi tay dài mùa đông, còn kẻ thì khoác thêm cái áo khoác nữa. Bồ làm ơn cởi cái áo khoác ra dùm tui được hong?

Hà Thiên: Mi thông cảm mới hết bệnh cúm hôm qua. Ba bốn ngày nằm lì ở nhà là một cực hình mi có biết hong?

Phúc Trình: Biết... ta biết. "Một ngày không gặp anh, em như kẻ mất hồn..."

Hà Thiên: Cái đồ quỷ sứ. Bộ mi tưởng ta... ta...

Phúc Trình: Thì nói đi mình là bà con trong nhà hết đó mà... nhớ thì nói đại là nhớ cần gì phải biện hộ với cà lăm cho mệt. Nói thiệt nhe, ổng cũng nhớ nhà bi đở lắm ó...

Hà Thiên: Đồ quỷ hà... mà... thiệt hôn? Ảnh cũng nhớ tao hả? Kể coi!

Phúc Trình: Mi biết hôn, ổng cứ ngồi ở ngoài ao sen ngay cái chỗ mà mi thường ngồi đó. Ổng muốn đến thăm lắm nhưng vì má bảo chờ Nội đi Kiến Hòa, đám giỗ ổng tư tui. Ổng biểu tớ đem mấy trái xoài hái cho nhà người ăn bớt cảm cúm nữa nè.

Hà Thiên: Vậy xoài đâu? Có thấy trái nào ở trong rổ hết vậy?

Phúc Trình: Trong bụng ta hết tuốt... hì... hì...

Hà Thiên: Lạ trời. Mô Phật. Hôm nay mà ta không ăn chay thì ta bóp cổ mi đến chết đó nha. Sao mụ ác quá vậy? Ảnh tự tay lo cho tao như vậy miỡ lòng nào ăn hết sao?

Phúc Trình: Kỳ quá mậy nè. Mấy bữa hôm, má biểu ảnh hái dùm mấy trái chấm cá kho. Mi biết ổng đi miết đến tối thui mới về. Tao phải ra vườn hái dùm má tao đó. Lần này, nghe mi cảm là tự động xách đồ đi hái liền. Có ai biểu đâu, ta nghĩ thương cho mi đó.

Hà Thiên: Thương ta? Thương cái con khỉ khô. Mi thương cái gì?

Phúc Trình: Mía mà ăn mấy trái xoài đó vô là mậy đi tiêu chảy ba tháng chớ chẳng chơi. Ăn của ông anh bất hiếu nhi đấy mà. Nói chơi, chứ ta còn để cho mi kia, nhỏ ạ. Hết giận chưa hả?

Hà Thiên: Tao ước gì một ngày không xa mậy cũng sẽ có người yêu để rồi xem mi có tối ngày theo chọc người ta nữa

hay là không.

Phúc Trình: Chà chà... nè đừng nói giỡn nghen. Chị dâu tao nói là tao có thân hình con gái mà tính con trai lại bị kẹt ở trong đó. Lan Anh còn nói chỉ có cái anh chàng nhạc sĩ khùng đối diện nhà là si tính “mát” vì tao thôi. Mắc cười quá đi. Coi bộ cũng nghiêm trọng dữ quá mậy.

Hà Thiên: Thiệt vậy hả Phúc Trình?

Phúc Trình: Ừa thiệt... Thiệt cái đầu tui. Ai mà để ý hấn ta làm cái gì chớ. Cứ sống như vậy đi phá người khác có vui hong. Tội gì như bồ yêu yêu, rừ rừ rừ rừ, thơ thần tối ngày nhớ anh tui. Thật chán chết đi.

Hà Thiên: Ê...Ê... hông được đụng chạm nha. Ý nè, bồ đừng vội nói trước đó nha, có lấy lại lời nói hồi nãy hôn? Không thôi mai mốt mình chọc vì bồ còn nhớ hơn tui nữa là khác...

Phúc Trình: Thôi được. Tôi lấy lại.

Hà Thiên: Người ấy tên là gì? Sao chị Lan Anh lại gọi là nhạc sĩ khùng?

Phúc Trình: Làm cái gì mà điều tra dữ vậy. Ai biết bồ học lớp Thanh Tra hồi nào đâu ta hở. Anh ấy tên là Mạc Gia Khôi, sinh viên Âm Nhạc, nhạc viện Sài Gòn năm thứ tư. Thỏa mãn chưa? Nhà đối diện nhà Trình là của ông bà ngoại người ấy đã lâu rồi. Hình như là học sang Mỹ trước '75 thì phải. Chỉ có gia đình Gia Khôi là thỉnh thoảng về đây vào dịp hè hay vào dịp lễ Tết mà thôi. Mình nhớ không lầm là anh ấy đi học trung học ở đây một khoảng thời gian nào đó lâu lắm rồi. Quê mình thật thanh vắng và nhàn hạ cho những ai không muốn có một cuộc sống nhộn nhịp.

Hà Thiên: Ờ... rất đúng. Sao gọi là nhạc sĩ khùng mà lại si mê Trình chứ?

Phúc Trình: Tại vì... ai mà biết đâu chớ. Hai năm trước đây, bồ nhớ đợt học thi đại học hôn? Mình lo việc thi cử nên bị khó ngủ. Đêm khuya, mình thường hay ra ngồi xích đu ở hành lang bên cạnh nhà đó. Gió thổi hiu hiu cộng với mùi hoa Ngọc Lan thoang thoảng làm mình dễ tìm giấc ngủ hơn. Là ngày nào cũng nghe tiếng tiêu quanh quần hoài. Có đêm mình nghe tiếng đàn Tây Ban Cầm hay tuyệt. Điều luyện thì đúng hơn. Từ đấy đêm nào, Trình cũng ngủ ngon giấc, bớt lo lắng hơn, bình an hơn và không mơ

những giấc mơ đáng sợ như lúc trước nữa.

Hà Thiên: Gia Khôi đã mang đến cho bồ những điều đó...? Tại sao bồ biết là Gia Khôi?

Phúc Trình: Ừ... Cô Giang bên cạnh nhà là cô ruột của anh ta. Còn bà chị dâu quá quắt của mình là bạn cố tri của cô Giang. Lan Anh báo cho mình biết là Gia Khôi đã đàn cho mình ngủ mỗi tối. Mình muốn đứng tim luôn. Tui cứ tưởng ai ấy đàn cho cô hàng xóm hay tập dợt gì đó thì Trình nghe lén chớ Trình có biết ắt giáp gì đâu chớ. Từ đó mình hông có ra ngoài hàng lang nữa. Tiếng xích đu từ đó vắng bật luôn. Lan Anh mời Gia Khôi sang nhà chơi bảo mình muốn tạ ơn người ta. Quá quắt đến thế là cùng.

Hà Thiên: Vậy hai người đã gặp mặt nhau rồi à?

Phúc Trình: Gặp lâu rồi, từ năm mình và người ấy còn chút xíu nữa cà. Ai biết Gia Khôi mếm mình hồi nào đâu chớ. Mình chỉ là một cô bé con. Quá ư và vẫn còn vô cùng trẻ con so với tính trầm lặng vẻ rất người lớn của ai ấy. Hông biết nữa...

Hà Thiên: Thế Gia Khôi nhìn ra sao? Diễn tả chút xíu xem tui có bà con hong?

Phúc Trình: Giỡn hoài. Nhận lai lịch bậy đi à nha. Ai mà thêm bà con với mi chứ. Ta bà con với mi như vậy là đủ rồi. Nói nghe đến hết hôn. Thôi hông muốn kể nữa.

Hà Thiên: Tại sao vậy?

Phúc Trình: Tới chợ rồi. Chà nhìn mấy bông cúc trắng Đà Lạt sao mà đẹp quá hén. Nhỏ Thiên, vô trồng mua dùm bồ nha. Ghét cái lão ngồi trong đó quá. Minh Châu đó, bồ còn nhớ hôn? Sinh viên khối Toán chuyên cột đuôi áo dài bọn con gái lớp chuyên Sinh Vật Học tụi mình hồi còn ở trung học đó. Chắc là hông nhớ bồ đâu. Rất tốt. Đi đi.

Hà Thiên: Làm gì đuổi người ta như đuổi tà hà. Người ta làm dùm chớ bộ.

Hà Thiên xách cầu mành đi vào trong quán chè. Ở ngoài, Phúc Trình len lỏi đến mấy chỗ bán cóc ổi. Cô nàng thêm đến sắp chảy nước miếng. Sau vườn nhà Trình rộng rãi nhưng lại trồng toàn là xoài, vú sữa, măng cụt, mít, chuối, mía Thanh Diệu, bưởi, và cả sầu riêng... thôi đủ thứ ngoại trừ đồ chua. Thật là đáng trách cái ông anh Hai trồng toàn là trái cây vợ ổng thích. Thật chả công bằng tí nào cho đám con gái thêm chua như

Cô vừa cất bước thì chợt thấy một bà lão già nua gánh mấy thúng mận chắc là vừa hái trong vườn ra ngoài đây bán. Những trái mận da người, mận Trung Lương – Mỹ Tho to lớn mọng nước mà chấm muối ớt hiểm thì hết nói. Hấp dẫn nhỉ. Trình gọi bà lão lại và mua thêm một ký mận không cần trả giá. Nhỏ Hà Thiên đã đứng đợi từ lâu. Thoáng thấy Phúc Trình tay xách tay kẹp mấy bịch trái cây thật buồn cười, Thiên cười bẹn toe toét đưa hàm răng trắng đều như hai hàng bắp.

Trình.

Người ta bày mấy bịch đựng cóc ổi chín vàng, xanh tươi đủ cỡ trông phát thèm cái vị chua là lạ Trình ngồi xuống lựa một chục cóc xanh và nửa chục cóc vàng. Hôm nay, chú Sáu Trình ở Cần Thơ về thế nào sang Bắc Mỹ Thuận, chú cũng nhớ mua cho Trình ổi Xá Lị. Quay sang bên cạnh, mấy thúng đựng cam sành vàng tươi bóng bẩy cũng có trái xanh rậm nấng. Trình nghĩ chắc chừng trên bàn thờ đẹp lắm mà đợi cho nó chín ăn còn ngon, vắt nước uống thì hết chê vào đâu giữa những cái tháng nóng này. Trình lại mua thêm hai chục cam vắt nữa. Tay xách tay ôm, Trình nhanh nhẹn quay gót về phía quán chè kéo Hà Thiên chờ.

Cô vừa cất bước thì chợt thấy một bà lão già nua gánh mấy thúng mận chắc là vừa hái trong vườn ra ngoài đây bán.

Những trái mận da người, mận Trung Lương – Mỹ Tho to lớn mọng nước mà chấm muối ớt hiểm thì hết nói. Hấp dẫn nhỉ. Trình gọi bà lão lại và mua thêm một ký mận không cần trả giá. Nhỏ Hà Thiên đã đứng đợi từ lâu. Thoáng thấy Phúc Trình tay xách tay kẹp mấy bịch trái cây thật buồn cười, Thiên cười bạn toe toét đưa hàm răng trắng đều như hai hàng bắp.

Phúc Trình quát bạn: “Ê, còn đứng đó nhìn hồng chịu phụ dùm người ta một bịch nữa. Chút nữa về hồng cho ăn ‘ké’ đầu nhé.”

Vừa nói Trình vừa cười với Hà Thiên. Thiên vội chạy lại cầm hộ Trình bịch cam sành và phân bua: “Được rồi, người ta phụ nè. Thứ Hai vào lớp mình sẽ mét với mấy chị ở Cai Lậy, Lái Thiêu rằng bỏ đi chợ mua hết mấy chỗ bán trái cây chua. Thế nào họ cũng cười bỏ một chặp cho coi và bảo đảm lần tới họ sẽ mang xuống cho bỏ mấy thùng bòn-bon hay măng cụt gì đó.”

Phúc Trình: Nói thì nói đi, lát nữa ai thèm thì biết liền. Anh Tuấn đi Kiến Hòa mai mới đi. Hồng ai thọc xoài cho bỏ đầu nhá

Hà Thiên tỏ giọng giảng hòa và quay trở lại đề tài của anh nhạc sĩ si tình: “Nè kể tiếp chuyện Gia Khôi nghe trên đường bọn mình về nhà đi Trình.”

Phúc Trình: Có gì đâu mà kể nữa. Hết rồi.

Hà Thiên: Chưa kể Gia Khôi nhìn ra sao mà. Hai người nói chuyện nhiều hôn?

Phúc Trình: Hồng có nói gì cả. Nói chung là trầm tĩnh lắm chỉ biết âm nhạc mà thôi. Giống như là Trương Chi lái đò vậy đó.

Hà Thiên: Chuyện tình Trương Chi-Mỵ Nương???

Phúc Trình: Lãng nhách. Ai nói yêu tiếng sáo Trương Chi hồi nào chớ. Kỳ hong. Ừ... mà cũng có chút chút... Rất tiếc là không được đẹp “dai” như anh Ba tui. Vạy thôi.

Hà Thiên: Có nghĩa là ngoại hình Gia Khôi...? Chỉ có thể là bỏ đánh ngã người ta như vậy à? Ui... ui... Xấu tính và kiêu ngạo quá Phúc Trình ạ.

Phúc Trình: Nói chuyện với bỏ rắc rối quá. Ngày lớn Gia Khôi khác hẳn.



Tôi chỉ nói như vậy: anh ấy không được như tôi mong gặp qua tiếng tiêu đó, nhưng không có nghĩa hay tôi bảo là tôi hồng thích người ta chỉ vì điều ấy đâu. Tuy thế, mình cũng cảm ơn Thiên đã nói câu đó.

Hà Thiên: Vậy có phải người mà ngồi quán nước xéo xéo nhà bỏ là Gia Khôi hong? Trông người đó có phong cách lạ và rất nghệ sĩ... hồng thấy “xấu” tí nào cả.

Phúc Trình: Lại lộn xộn nữa rồi nhỏ Thiên à. Sau lần tiếp xúc ấy, tôi ghét nên đi về Ngoại tôi ở Long An. Bỏ còn nhớ không, và lại Tấn cũng hồng có tin tức gì cả. Mình vô cùng đau buồn, bỏ cũng hiểu mà, vì thế chuyện Gia Khôi thật ra chẳng có dính líu gì đến Trình cả. Năm đó thật là điên đầu. Mình thi đại học y khoa Sài Gòn rớt, định thi lại ở Cần Thơ. Cũng hồng biết tại sao mình lại chọn ngành giáo dục nữa chớ? Có lẽ Trình muốn làm cô giáo như Hà Thiên... như ngày xưa mình với Tấn... chuyện hai đứa bé đánh cá với nhau xem ai sẽ dạy Sinh và Toán giỏi hơn...

Hà Thiên: Ừa, mình nhớ khoảng thời gian đó. Công nhận bỏ lộn độn thiệt đó. Tiếp!

Phúc Trình: Hình như Gia Khôi có

biết chuyện Tấn nữa. Anh ta cũng hiểu nên lên tại Sài Gòn. Có lẽ anh ấy tôn trọng chuyện thời bé thơ chớ? Rồi mấy tháng sau đó ảnh sang du học Hòa Lan vì được học bổng của chính phủ Hòa Lan.

Hà Thiên: Thế anh ta không liên lạc gì nữa à?

Phúc Trình: Sao lại khôn... à... vài tháng đều có gởi thư về cho cô Giang, và gởi lời thăm Trình, gởi cả thiệp mỗi khi có lễ hay có chuyện gì đó. Nhớ hè năm rồi Trình bệnh sốt xuất huyết không, anh ta có gởi thiệp mong Trình mau lành bệnh nữa đó.

Hà Thiên: Dữ vậy sao... Tui hồng hay ho gì hết vậy.

Phúc Trình: Hình như là vì tình bạn của Tấn đó... Có lẽ vì lý do đó mà mình...?

Hà Thiên: Chà, coi vậy mà cũng phức tạp và ngăn cách dữ ta. Nhưng thật ra anh ấy tốt với bỏ, Trình ạ. Anh ta si tình thiệt đó. Ai đời nào mà ngồi đàn suốt đêm khuya cho bỏ được ngủ. Giống như trong truyện thần thoại lịch sử quá. Thật là giống chàng Trương Chi si tình!

Phúc Trình thở dài và lặng im. Hà Thiên bỗng lên tiếng: “Trình nè, chuyện của Tấn mình nghe là anh ta đã đến định cư ở Mỹ và đã...”

Phúc Trình: ... lập gia đình và như bao người khác. Mấy tuần trước mình có nghe má nói chuyện với cha Trình về ai đó đã đến Hoa Kỳ và có gia đình con cái đàng hoàng lắm. Mẹ mình bảo đừng cho Trình biết, Trình sẽ rất buồn. Trình cứ ngỡ Tấn... mà thôi bây giờ thì mọi việc đã rõ. Trình hiểu rồi.

Hà Thiên: Đừng buồn Trình ạ. Người ta quên lời hứa mau lắm. Bỏ cũng không nên trách. Nhiều chuyện cũng vì hoàn cảnh, vì người ta không đủ can đảm. Vả lại xa mặt thì cách lòng mà. Thôi bỏ đi, năm tới chúng mình ra trường rồi. Bỏ định dạy ở đâu?

Phúc Trình: Có lẽ sẽ trở về Long An hay đi công tác ở đâu xa xôi mình làm sao biết. Nếu được dạy ở Nguyễn Đình Chiểu thì rất tốt vì gần nhà. Còn bỏ?

Hà Thiên: Miễn sao gần anh Tuấn và bỏ là mình an phận rồi.

Phúc Trình: Anh Tuấn, anh Tuấn... tối ngày cứ anh Tuấn. Cái gì cũng anh Tuấn hết. Thấy ghét quá đi. Anh Tuấn

cũng vậy... Bỏ đâu ảnh đó. Đừng có lo. Tới rồi, cũng mau. Nè, bỏ đem bịt cóc và mận vô phòng mình hông thôi nhỏ tụi bạn con Khê mà thấy được thì hết ráo trụi. Bọn nó ăn chua còn hơn mình nữa. Đợi tụi mình đỡ thêm rồi chừa phần còn lại cho bọn nó. Lắm bắm gì vậy?

Hà Thiên: Thiệt hong? Anh Tuấn bảo vậy à... Đi rồi...

Phúc Trình: Ai đi? Trời ơi, bớt nóng chưa? Người ta chỉ là một trong mấy người ở không đi uống nước vô tình nhìn hai kẻ quái dị như bọn mình mà thôi. Ê, làm ơn nhớ lời Trình dặn nhe, đừng cho nhỏ Khê thấy đó.

Hai người xuống xe. Phúc Trình mở cổng dắt xe vào trong. Nhìn thấy Lan Anh nê cái bụng to tướng đi chúi cái bàn kiếng trông thấy tội và buồn cười. Trình tăng hắng giọng.

Phúc Trình: Ai ác quá đày ải chị tôi phải lau chùi bàn thấy tội quá nè hà?

Lan Anh: Ở đó mà còn dài dòng lý sự, mau thay đồ một lát có khách qua thăm đó. Khách này lâu lắm mới gặp lại. Có ghét cũng để trong lòng, đừng làm ra vẻ nhăn nhó như là đi mua chè cho tui đó nhe. Chè đâu? Đi gì mà lâu quá mua hết chợ hay sao đây?

Phúc Trình: Khách nào vậy của ba hay là của má? Làm gì mà quan trọng dữ vậy?

Lan Anh: Có dính Trình nữa đó.

Phúc Trình: Dữ vậy sao. Của ba và má mà cũng có dính Phúc Trình nữa à? Thôi, tôi ở trong phòng nhé. Nói là tui bị đau bụng rồi. Hông ra tiếp được. Người ta chơi một chút là về liền hà cần gì phải có Trình cho mệt.

Lan Anh:... Coi nhỏ ngang bướng dễ sợ luôn. Nói vậy mà nghe được...

Phúc Trình: Chị Hai nè, hồi nãy chị biết sao hôn, em mua mận với cóc ngon lắm. Làm ơn nhỏ Khê và mấy nhỏ bạn nó về đừng bảo là em có bửu bối nhen. Em sẽ chừa cho nó, nhưng mà đừng cho nó biết. Vậy thôi.

Lan Anh: Lớn đầu mà cũng cứ giữ cái tật ham ăn muôn thuở hà. Cách đây không lâu có người mang chùm ruột qua đây cho Trình đó.

Phúc Trình: Cái gì? Chùm ruột? Bác gái gởi lên hả?... À... Của... của nhà đối diện...?

Lan Anh: Người ta đi xa về thấy ai đó lựa đồ chua ngoài chợ nên vội hái chùm ruột qua cho nhỏ đó...

Phúc Trình: Không giỡn nhen chị Hai. Thiệt hả? Hông tin là đúng như lời nhỏ Hà Thiên nói. Nếu Trình không lầm thì người cho chùm ruột và người khách này là... Gia Khôi hả? Làm gì có chuyện đó... tự nhiên xuất hiện bất thình lình như vậy được sao?

Lan Anh: Hai năm trời cách biệt, bộ hông muốn gặp mặt “người ta” sao hả?

Phúc Trình: Không... Về hồi nào vậy? Chị có biết hong?

Lan Anh: Hồi mười một giờ sáng. Không ai biết cả. Tuấn vừa về thì hai đứa đã đi khỏi lâu rồi. Tuấn chở cậu ấy đi lấy đồ, ngang chợ thấy em ngồi lựa trái cây đó. Dẫn lòng không đậu, Gia Khôi bảo Tuấn quay về để nói hái mấy trái chùm ruột mà em thích qua cho Trình đây. Nó cũng biết là mấy năm nay chùm ruột không đậu trái, mới có mùa này thôi nên hông biết có chất không ăn từ từ. Nó dặn vậy đó.

Phúc Trình: Hà Thiên à?

Hà Thiên: Cái gì mà la lớn dữ vậy? Tui hông biết mà đoán trúng phúc hà.

Phúc Trình: Tin hong... thấy mình lựa đồ chua ngoài chợ nữa. Kinh khủng chưa?

Lan Anh: Sao cô em... đổi ý mau quá vậy? Bây giờ nói cho tôi biết ý thế nào?

Phúc Trình: Rất muốn gặp... Chịu chưa? Thèm nghe lại tiếng tiêu năm xưa...

Lan Anh: Chà, lâu quá mới nghe một câu mát ruột. Trên đời này chỉ có một người si tình đến thế là cùng. Nhỏ thật là tốt phước có người thương nhỏ thật tình đấy Trình à.

Phúc Trình nói vọng từ trong phòng ra: Làm như anh Hai tui bạc đãi với chị hông bằng... ảnh cũng thương chị thiệt chứ bộ. Đừng có ghen à nha...

Hà Thiên: Sao tội cho anh chàng Trương Chi thổi tiêu đó quá. “Mối tình chôn xuống tuyền đài chưa tan.” Phúc Trình à, bỏ đừng có ác độc giết người không dao đó ghen? Đừng làm cho mối tình trong trắng của người ta chết lịm vì bỏ đấy nhá. Minh sẽ không tha thứ cho nhà người đâu nhé.

Phúc Trình: Chuyện gì nữa đây? Mới bước vô phòng thay áo là ở ngoài này bà nguyên nguyên, rửa rửa tui rồi. Để người ta bình tĩnh xem nên ứng phó như thế nào khi gặp đây. Nên khóc hay nên “cừ”, hai người cho biết ý kiến.

Lan Anh: Cười nhe răng là cách tốt nhất. Nghe nói đâu Gia Khôi thích cái hàm răng mọc mất trật tự của Phúc Trình lắm đó.

Phúc Trình: Hừ... Cứ tự tiện ngạo

Hà Thiên thúc cù chõ vào Phúc Trình gheo nhỏ: Cười lên nhe cho tớ thấy cái răng khểnh mọc mất trật tự của hồ nào. Hân hạnh được biết anh. Chúng tôi cùng học chung về khoa Sinh Học. Phúc Trình, nó rất sững sốt khi gặp lại anh. Chẳng lẽ một nụ cười cũng không được nữa sao nhỏ?

Hà Thiên: Đáng đời cái tật ham ăn chua hông bỏ. Ê, chùm ruột của ai vậy? Ngon quá.

Phúc Trình: Ăn vô là lũng ruột đó. Đưa đây cho tui. Nè, xoài của bồ, còn cái này là phần của tui mà. Đích thân đó nha... Hi... hi... Bây giờ tui đi thay đồ.

nha. Tôi cóc cần, dù sao cũng có người thích...

Tuấn: Ai thích cái gì vậy? Nói xem tui có thể biểu được không?

Phúc Trình không quay đầu lại và nói với Tuấn: Biểu anh thì có, hông biết người ta nói chuyện cũng xen vào. Anh là thấy ghét hơn ai hết thấy. Chờ ai đó

đi... rồi để cho người ta thấy em...

Tuấn: Gia Khôi, mời ngồi. Đây là Hà Thiên, bạn cùng loại “chí”... ý mà thân với Phúc Trình, cũng là người yêu tôi... à... tôi yêu... hừm... Còn đây là “nữ quái” nhà Tuấn. Khôi không thể lường tượng là tôi còn yêu cái cô nữ quái này đến cỡ nào. Chỉ muốn gả cổ đi nhanh và xa để cho tôi được thoải mái, và tự tiện đàm đạo mạnh dạn một chút với cô bạn chí thân của nó. Có thể giúp được không?

Gia Khôi cười hiền lành và chậm rãi nói: Đã lâu rồi xa quê. Hôm nay mới trở về thăm lại, hình như mọi người đều thay đổi. Cả Phúc Trình cũng thế. Nghe Tuấn nói Phúc Trình và cô đây học chung ngành Sư Phạm.

Hà Thiên thúc cù chõ vào Phúc Trình ghẹo nhỏ: Cười lên nhe cho tớ thấy cái răng khểnh mọc mất trật tự của bồ nào... Hân hạnh được biết anh. Chúng tôi cùng học chung về khoa Sinh Học. Phúc Trình, nó rất sững sốt khi gặp lại anh. Chẳng lẽ một nụ cười cũng không được nữa sao... nhỏ?

Phúc Trình lườm Hà Thiên lằm bằm rửa: Đồ thấy ghét ý có anh Tuấn ở đây được nước rồi ghẹo người ta mãi. Tớ sẽ không quên điều này đâu nhé. Chờ thời cơ tớ sẽ cho bồ một cú.

Phúc Trình: An...hh... mới về nước?

Gia Khôi: Thừa vâng... ờ tôi mới về bữa nay.

Phúc Trình: Chắc anh hãy còn mệt vì đường xa? Anh học xong hết chưa?

Gia Khôi: Tôi đã ra trường nhạc viện Hòa Lan hơn hai tháng qua, có lẽ sẽ tiếp tục học thêm vài khóa nữa ở Hoa Kỳ.

Phúc Trình: Anh Gia... Khôi, anh lại phải đi xa nữa à? Có lẽ nơi đây luôn gọi cho anh một cảm giác không được tốt đẹp và thoải mái lắm?

Gia Khôi:... Không... Không phải. Tôi rất... rất là hạnh phúc khi được gặp lại gia đình và thấy Phúc... Trình vẫn mạnh khỏe. Tôi cứ tưởng sự việc sẽ trái hẳn với hiện tại. Tôi sợ là về sẽ không gặp được Trình. Xin lỗi...

Phúc Trình: ... Không nên như thế anh à. Tôi cũng thật không phải... Trình không nên hỏi anh...

Gia Khôi: Không... Trình không có lỗi.

Hà Thiên: Hai người trò chuyện nha. Thiên với Tuấn xuống dưới bếp phụ nấu cái gì đãi anh Khôi chớ.

Tuấn: Cậu ngồi chơi Khôi nhé. Từ sáng tới giờ đi ngoài nắng chắc là mệt lắm.

Gia Khôi: Tôi hơi đừ một chút thôi, nhưng không sao.

Phúc Trình: Anh dùng nước... cam này hồi nãy Trình... mua ở chợ Hàng Bông đó.

Gia Khôi: Tôi có thấy... Sau hai năm xa cách, Trình khác hẳn, nhưng sự vui tính như hồi nào vẫn giữ mãi... Có lẽ, Trình rất mong mỗi được đứng trước bục giảng giảng bài cho học sinh. Mong rằng không còn cầm thước kẻ tay mấy chú học sinh hàng xóm như thừơ xưa nữa.

Phúc Trình cười e thẹn: Anh vẫn còn nhớ sao? Riêng Trình hình như đã quên lâu rồi. Cám ơn anh bây giờ Trình mới chợt nhớ. Trình đã muốn làm cô giáo từ lúc bé thơ lận à?

Gia Khôi: Đúng như thế... Phúc Trình, tôi... sợ sẽ không có cơ hội để... tôi trở về đây với một tâm nguyện được Trình cầu hôn của Khôi. Rồi... sẽ đi xa một lần nữa,... tôi không muốn như...

Phúc Trình: Anh...

Gia Khôi: Tôi không biết thời gian bao lâu mới chứng minh cho Phúc Trình biết tấm chân tình và tình yêu của tôi dành cho Phúc Trình là bao. Đây là một khó khăn lớn nhất, tôi không thể và không biết giải thích như thế nào... nhưng trên tất cả mọi thứ của thế gian này kể cả âm nhạc, tôi quý Phúc Trình hơn hết. Trình là tất cả lẽ sống của cuộc đời tôi. Hai năm qua như là bao thế kỷ

đối với tôi, một thử thách lớn khi tôi không được nhìn thấy Trình, được lắng nghe giọng nói của Trình. Tôi sẽ chờ đợi sự trả lời của Phúc Trình dù bao lâu đi chăng nữa.

Phúc Trình: Anh... Gia Khôi. Tôi... không bao giờ có ý từ chối lời cầu hôn của anh... nhưng... anh có thể nào cho Trình một thời gian tìm hiểu thế giới âm nhạc và quan trọng hơn hết... được làm bạn của anh không? Trình muốn anh hiểu cho rằng: Trình sẽ yêu... âm nhạc... qua anh, Gia Khôi.

Dưới ánh nắng chiều chiếu xuyên qua cửa sổ vào trong nhà, Phúc Trình chợt nhìn thấy hai dòng lệ chảy trên đôi gò má của Gia Khôi. Trình chợt hiểu ra như thế nào mới là hạnh phúc lứa đôi khi mình tìm được người yêu mình và người mình (bất đầu) yêu.

Phúc Trình: Cám ơn tiếng tiêu Trương Chi. Anh Gia Khôi, chàng Trương Chi cuối cùng rồi cũng được My Nương trọn vẹn với trái tim và tình yêu chân thật ấy.

Gia Khôi: Anh thật hạnh phúc. Anh... Cám ơn Trình!

Hoàng hôn nhường lại cho đêm tối bao phủ cả không gian. Thăm thẳm trong hư vô, đâu đấy thỉnh thoảng âm vọng tiếng tiêu du dương lưu luyến. Dòng thời gian vẫn trôi mãi không ngừng và cuộc đời luôn luôn biến chuyển theo từng nhịp sống. Bên cạnh đó, vườn hoa tình yêu theo mỗi khắc thời gian vẫn dâng hiến cho đời hương thơm bất diệt và muôn thuở của nó.

Trần Lâm Tonie
Trích: Từ Một Chuyện Tình



Đến lại cuộc đời tươi vui

Bé Thanh



Duyên sẽ bước chân vào trong một trường đại học có danh tiếng, với những bờ ngõ trong lòng... Duyên cảm nhận được những điều vui buồn trong cuộc đời nàng. Vui vì đã được bước chân vào trường danh tiếng cho việc học hành để sau này có một tương lai rực rỡ... Buồn vì đã xa mái ấm gia đình, trong đó Duyên có cha mẹ và anh chị em đã từng chia sẻ những phút vui buồn mà cuộc sống mang lại... Sự tạm biệt gia đình làm cho Duyên buồn nhiều hơn vui.... Thêm vào đó, nàng chia tay với người bạn trai tên Huy mà nàng thương nàng mến bao năm trời.... Nàng quen Huy hồi bé... Huy cao ráo, thông minh, và vui vẻ... Hai người thật là xứng lứa vừa đôi... Sau nhiều đêm suy nghĩ, nàng quyết định chọn trường xa. Tức là nàng sẽ xa những khuôn mặt thân yêu... Chỉ có hè và Noel, là những dịp tốt nhất để thăm người thân và bạn bè... Suy nghĩ đến đây, bỗng nhiên những giọt lệ trào ra....

Những giọt lệ ấy đã làm người yêu của Duyên cảm động... Vì một đôi uyên ương phải chia tay.... giống bài “anh đầu sông, em cuối sông”... Huy quyết học gần nhà mà nàng thì lại đi xa.... Huy buồn nhiều nhưng không dám thổ lộ bày tỏ

tâm sự, vì sợ nàng buồn thêm... Chàng không biết làm gì hơn ngoài những lời chúc tốt lành nhất và hứa hẹn, sau này tái ngộ sẽ kết duyên với nàng...

Duyên bước chân vào đại học, mọi sự đều mới mẻ lạ lẫm đối với nàng... Trải qua một thời gian, nàng nhận thấy rằng sinh viên đại học miệt mài sách vở như một cái máy vận động cả ngày lẫn đêm không ngừng... Thời gian trôi qua thật nhanh như luồng thác nước... hết midterm thì final đến, rồi quarter tới bắt đầu... sinh viên, ai ai cũng lo chăm chú vào việc học hành kéo trễ nãi việc tốt nghiệp... Đã trải qua gần một năm mà Duyên chưa quen được ai thân cả. Và lại ngôi trường rộng lớn nên tìm một người thân hay bạn thì không phải dễ....

Nàng ngồi thẩn thờ ra đó trong chiếc ghế ở thư viện hồi tưởng lại những ngày vui tươi với gia đình và những kỷ niệm êm đềm với người yêu. Đôi lúc nàng cảm thấy hối tiếc vì sự lựa chọn của chính mình... Tuy nàng học rất giỏi ở đại học nhưng vì nhớ thương người yêu nên tư tưởng bị chi phối, cho nên ảnh hưởng đến việc học hành....

Trong lúc suy tư, bỗng một giọng con trai vắng vắng bên tai nàng... “Đã đến

giờ, thư viện đóng cửa... Mời cô ra về”... Duyên mới chợt nhớ là nàng quên mất cả giờ giấc... Nàng thu xếp sách vở đi về phòng (một căn nhà hai phòng nhỏ gần trường mười phút)... Vợ vã ra về nàng đồng thời vô tình song bước với anh chàng làm trong thư viện... Chàng cười tươi thay cho lời nói và vợ vã bước đi... Dòng nghĩ chợt lóe lên óc nàng, “À nè! Hình như anh chàng này thường vào thư viện học chắc ảnh siêng năng lắm nhỉ?”

Nàng vừa về tới nhà... chuẩn bị ăn uống và học hành cho mùa thi sắp đến... Nàng ngồi viết thư cho Huy... Mỗi lá thư, nàng đều viết những nỗi nhớ nỗi thương mà nàng đã giành cho Huy... và ngày tháng trôi qua, nàng đã từ từ quen bạn quen bè cho bớt sự nỗi nhớ thương về gia đình và Huy...

Hôm nọ Duyên tình cờ gặp anh chàng làm trong thư viện ở Coffee House... Duyên tình tình cởi mở đến gần chào hỏi và vài câu... Anh chàng vui vẻ cho biết tên là Dũng... Dũng học kỹ sư điện tử nên tính tình ít nói và kín đáo nhưng rất thông minh... Nàng cười thầm rồi nghĩ chẳng lẽ “con trai học kỹ sư riết rồi giống y như điện tử sao??? khô khan lạnh lẽo”.... Phần Duyên vui vẻ ăn nói lại có

duyên cho nên ba mẹ đặt cho cái “Duyên”.... Duyên là duyên dáng mà lại dễ thu hút được mọi người nữa...

Nàng không hiểu sao mà cứ “đưng” vào Dũng hết nơi này đến chỗ nọ Nàng ngồi nghĩ “Chẳng lẽ mình có “duyên” với anh chàng kỹ sư điện tử khô khan này sao”... Duyên vẫn vui vẻ trò chuyện với anh ta như một người bạn... Vì tính tình cởi mở của nàng làm cho Dũng cảm thấy thoải mái không còn rụt rè đối với

chàng chưa bao giờ quen biết một cô gái nào mà tính tình cởi mở, duyên dáng nhưng cũng không thiếu nghịch ngợm như nàng... Tuy rằng bên nàng có thật nhiều niềm vui do Dũng mang lại, nhưng nỗi trống vắng vẫn thường xâm chiếm tâm hồn nàng vì hình ảnh Huy vẫn tràn, ngập trong trái tim.... Trong thâm tâm nàng luôn tự hỏi có gì xảy ra với chàng trong khoảng thời gian qua.... Thấm thoát đã gần tới mùa ra trường mà Huy vọn

ảnh về mọi phương diện....

Còn một tháng nữa là Duyên sẽ học xong... Có một hôm, Duyên vừa ở thư viện mới về, được biết có thư nhà... Duyên vội vã mở thư xem... Làm sao diễn tả hết nỗi vui mừng vì lâu lắm rồi nàng mới nhận được thư nhà gửi.... Nỗi vui mừng chưa hết thì nỗi thất vọng xâm nhập vào từng tế bào của cơ thể nàng.... Khi đôi đôi mắt đen huyền hướng đến dòng chữ, “Anh Huy đã có gia đình vài tháng rồi Duyên ơi”... Dòng chữ này như một tiếng sét đánh ngang tai và tiếp đó là giông lệ tuôn trào như suối....

Lòng Duyên thế như có một vật gì thật nhọn xoáy vào trong trái tim nàng và làm cho rỉ máu... Trời đất quay cuồng, thế giới quanh nàng tưởng chừng như sụp đổ.... Nàng không ngờ rằng Huy lại phụ tình yêu nàng đến thế.... Còn đâu nữa lời hứa hẹn ngày xưa... Tất cả đã đi vào dĩ vãng và câu “xa mặt cách lòng”.... Còn đâu những lâu đài tình ái... Còn đâu lời hứa năm xưa...

Vết thương lòng đó đã biến Duyên từ một cô gái hoạt bát, dễ thương thành một người con gái thờ ơ và lạnh lùng... Nàng không muốn dính dáng vào chuyện yêu đương nữa... Dũng hết sức lo lắng... cho nàng và chia xẻ nỗi đau buồn cùng nàng... Dũng nhiều lần khuyên nàng nên bỏ qua chuyện dĩ vãng để bước vào tương lai tươi sáng... Tuy rằng chàng cố gắng hết sức mình để làm nàng vui đi nỗi đau buồn ấy, nhưng những lời khuyên đều không có tác dụng... vì nàng đang còn giận hờn tất cả những thanh niên bạc bẽo đã coi tình yêu là một trò tiêu khiển.... Duyên, người con gái xinh xinh có giọng nói dễ thương và nụ cười duyên dáng đã thất vọng cho cuộc đời đắng cay....

Dũng yêu thầm nàng đã mấy năm rồi nhưng chẳng biết bộc lộ tâm tình ra sao... Cho nên chàng không muốn gì hơn chỉ mong rằng hằng ngày giúp đỡ nàng càng nhiều càng tốt... Chàng lo cho nàng từng li từng tí nhưng nàng chẳng hiểu thấu tâm tình của chàng... Nàng đã thay đổi và tiêu tụy đi nhiều vì nàng không thể nguôi ngoai được nỗi buồn... và đôi lúc Duyên trở nên cáu kỉnh đối với Dũng như qua lời nói... Một ngày nọ chàng quyết định tỏ bày lòng mình hầu mong



nàng nữa... Dần dần hai người trở thành đôi bạn thân và bày tỏ tâm sự cho nhau.... Dũng càng ngày càng mến và thương thầm nàng...

Chàng thường nói với Duyên là

ven viết được dăm ba lá thư cho Duyên.... Thỉnh thoảng Huy ghé thăm và thường gọi điện cho Duyên trò chuyện cho bớt nhớ.... Nàng cũng thường viết thư cho chàng hỏi han và quan tâm cho

để chữa lành vết thương lòng của nàng... Nhưng chẳng những nàng không đáp lại tình cảm của chàng mà nàng còn thốt lên những lời giận dữ:

“Tôi ghét anh lắm đó.... Sao anh cứ phiền tôi hoài vậy? Tôi không có thương anh... Tôi không bao giờ muốn thương ai ngoài anh Huy.... Tôi hận mọi người trên đời này, không có ai là tốt cả.... Anh hiểu chưa???”

Dũng vẫn thản nhiên giữ Duyên lại, chàng ôn tồn nói: “Anh hiểu em lắm... Bao lâu nay em không có thương anh, trong tâm hồn em chỉ có Huy mà thôi... Anh rất hiểu và anh rất tôn trọng tình yêu của em dành cho Huy... Anh thương em... Anh yêu em... Cho đến bây giờ anh mới đủ can đảm để thốt lên những lời ấy.... Bao nhiêu đó thôi anh đã mãn nguyện lắm rồi.... Anh sẽ sẵn sàng ra đi để cho em vui lòng... Em à! Chuyện gì đã qua thì hãy cho nó qua, đừng để ở trong lòng mà gây nhiều phiền não... Em hãy bảo trọng và khi nào em cảm thấy bất an thì hãy liên lạc với anh sau”.

Những lời nói của chàng đã cảm kích lòng nàng, dịu dàng nàng nói: “Anh Dũng à! Em không có trách anh đâu... Chỉ vì em đau lòng chua xót khi người yêu bỏ rơi em... Và lại em cũng không muốn một ai khác sẽ làm em đau khổ nữa... Đau thương một lần là đủ lắm rồi... Em biết anh thương em nhiều lắm. Có lẽ thời gian sẽ làm cho mỗi chúng ta khấn khít nhau hơn... Em mong anh đừng đi, hãy mở tấm lòng khoan dung độ lượng mà tha thứ cho em”...

Nói đến đây nàng khóc sụt sùi... Dũng nhẹ nhàng ôm nàng vào lòng và nói: “Em Duyên ơi, anh có khi nào trách móc em đâu.... Tuy anh có thể thua Huy về một phương diện nào đó, nhưng anh nghĩ anh là người có chiều sâu tâm hồn để quan tâm và chia sẻ cho nhau trong những gì cuộc đời mang lại cho hai chúng ta. Anh không dám coi tình yêu như một trò chơi... Và lại anh cũng không phải là người phụ bạc đâu em... bốn năm qua đáng nhẽ em phải hiểu tính tình anh ra sao chứ??? chắc có lẽ đây là duyên phận của hai chúng mình mà ‘ông tơ bà nguyệt’ đã định sẵn chuyện tình đôi ta... Thôi bây giờ chuyện đã qua, anh mong em hãy hồn nhiên, nhí nhảnh và yêu đời như xưa và chúng ta hãy làm lại từ đầu, em nhé!!!”

Khuôn mặt của Duyên ánh lên một niềm vui khôn tả, nàng lỏ vào tâm hồn chàng mắt chạm mắt, tay trong tay nàng nở một nụ cười vạn vật trong vũ trụ như tươi hẳn lên và nhẩy múa quanh nàng... Mọi vật đều tươi đẹp và hình ảnh đó làm nàng yêu đời hơn. Nàng cảm thấy cuộc đời bỗng nhiên tươi sáng hơn vì có Dũng là niềm tin và là người nâng đỡ Duyên trong cuộc sống mới. □



Irvine buồn khi hai đứa xa nhau



Em gặp anh trong buổi đầu niên học
khi mùa sang cây lá đổi thay màu
dáng cao gầy, anh đứng nơi cuối lớp
mắt lặng nhìn như đã hiểu nhau lâu.

Chiều hôm đó khi em vào phòng lab
anh tựa lưng nơi cánh cửa ra vào
nhìn thấy em anh mỉm cười hỏi, đáp
em nghe lòng như mở hội xôn xao.

Rồi ngày qua ta trở thành đôi bạn
Những ngày mưa, những tháng nắng vui, buồn
khi trong lab ta cùng chung thí nghiệm
rồi những giờ sánh bước ở quanh sân.

Có những hôm, cả hai cùng lười biếng
anh cùng em bỏ học mấy giờ liền
rồi hai đứa cùng lên lầu thư viện
hai mái đầu thi vẽ cảnh khuôn viên.

Hai năm qua biết bao là kỷ niệm
những hạt mưa, những ngọn cỏ sân trường
gom hết lại cho vào trang sử tím
cũng đong đầy pho sách mấy ngàn chương.

Nhưng mùa xuân có bao giờ ở lại
những bông hoa một lần nở rồi tàn
Irvine vắng bàn chân trên cỏ dại
hai đứa về hai ngã lúc thu sang.

Em vẫn nhớ ngày gặp nhau lần cuối
anh trang nghiêm trong buổi lễ ra trường
tuy không nói nhưng ta đều bối rối
làm học trò ai tránh khỏi yêu đương.

Kiểu Lệ

Một quan điểm về mục đích cuộc sống

Cho TP hỏi cái này, hơi personal một tí và nếu anh không muốn trả lời thì TP đành... chịu thôi (chớ biết làm sao bi giờ!), đó là anh quan niệm như thế nào về mục đích cuộc sống của con người.

TP

Hi TP

Anh cũng nhiều lần tự hỏi con người sống để làm gì? và cũng chưa tìm cho mình một giải thích thỏa đáng, tuy nhiên anh sẽ cố gắng trả lời bằng sự thu nhập của những ý niệm rời rạc mà anh có thể hình dung được.

Với anh, anh không tin tưởng lắm về tiền kiếp, hậu kiếp, anh chỉ tin vào đời sống hiện tại mà thôi. Con người cũng như những sinh vật khác sinh ra rồi chết đi, cái định luật của vũ trụ mà; cho nên anh rất quý trọng cái đời sống hiện hữu.

Anh vẫn nghĩ con người nên cùng nhau tạo dựng trong hòa bình để biến trái đất này thành một thiên đường hơn là đi tìm thiên đường ở những nơi xa vời không thực tế. Con người chỉ cần thương nhau nhiều hơn, sẵn sàng chia sẻ những cái mình có cho anh em, đồng loại, không vì sự kiêu hãnh mà đi bóc lột và chà đạp người khác, dân khác. Anh không thích lắm những người danh vọng, địa vị cao cả đã dùng quyền lực của mình để thỏa mãn những dục vọng cá nhân, hay cho riêng một giống dân (Nã Phá Luân, Hitler, Thành Cát Tư Hãn...) mà đi xâm lăng, cướp bóc, giết chóc người khác. Với anh, sự thỏa mãn và hạnh phúc được định nghĩa rất rõ. Thỏa mãn là thú vui của sự kiêu hãnh. Hạnh phúc trái lại là kết quả của một tình thương. Bằng cấp cao, giàu có, địa vị cao, danh tiếng lớn chỉ để thỏa mãn sự kiêu hãnh cá nhân. Con người nếu chuộng những cái thực tế hơn như: kiến thức thay cho bằng cấp, sống giản dị thay cho sự giàu có, chọn công việc thực sự có ích cho xã hội và hợp với khả năng của mình hơn là địa vị cao, lấy sự hoà đồng và tình thương nhân loại làm quý hơn danh tiếng thì xã hội sẽ tốt hơn nhiều. Anh vẫn nghĩ rằng tất cả loài người sống trên trái đất cũng giống như một số người đắp chung một cái mền trong đêm đông. Ai cũng sợ lạnh cho nên cố lôi kéo thật nhiều về cho mình, kết quả một số dư mền bỏ thừa còn số khác bị lạnh, nếu họ có tình thương và chia sẻ với nhau cái mền sẽ đủ cho mọi người được ấm áp trong đêm mùa đông.

Cho nên anh chỉ hy vọng làm những gì mình có thể làm được trong cuộc sống vừa tạo hạnh phúc cho mình, vừa cho những người chung quanh mình là đủ. Đây là quan niệm của anh về cuộc sống.

SN



ĐỐ BẠN

Yến Hy phụ trách

Trang Đố Bạn kỳ này gửi đến quý độc giả hai bài đố. Sẽ có hai giải thưởng là một năm tạp chí Non Sông cho hai độc giả nào trả lời sớm nhất và giải được đúng nhất một trong hai bài đố. Câu đố phần C sẽ được tính khi có nhiều độc giả cùng trả lời đúng và sớm nhất. Kết quả trúng thưởng và phần giải đáp sẽ được đăng vào 2 số sau số này, tức là vào số Non Sông 87.

Phần kết quả trúng thưởng và giải đáp của những câu đố trong số Non Sông Tết vừa qua sẽ được đăng trên số 86 phát hành vào trung tuần tháng 6. Mời quý độc giả đón xem.

Phần A

Đố Quốc Sử

Trong mục đích uống nước nhớ nguồn
Soạn giả Lê Ái Việt

1. Tướng nào mặt sắt đen sì?
2. Vua nào trong thuở hàn vi ở chùa?
3. Tướng nào bẻ gãy phò vua?
4. Vị nào dùng bút đánh lừa Vương Thông?
5. Ngựa ai phun lửa đầy đồng?
6. Voi ai nhỏ lụy giữa dòng Hóa Giang?
7. Kiếm ai trả lại rùa vàng?
8. Súng ai rền nổ Vũ Quang thuở nào?
9. Còn ai đòi mặc hoàng bào?
10. Ai đem Nhật Tảo ghi vào sử xanh?
11. Ai mài gương dưới trăng tà?
Quốc thù chưa trả đầu già điểm sương
Một lần giết huyệt giặc Trương
Về sau bị bắt, giữa đường quên sinh?
12. Lên yên khoác chiếc hoàng bào
Phất cờ lệnh tiến đi vào vòng vây
Bỏ mình tại chốn Thành Tây
Cứu vua giữ nước thân này hy sinh?
13. Nam quan bá biệt cha già
Trở về nợ nước thù nhà lo toan

Lam Sơn ai giúp gươm vàng
Bình Ngô đại cáo giang sơn thu về

14. Cuộc đời như đám phù vân
Khi vinh, khi nhục cũng ngần ấy thôi
Thăng thăng, giáng giáng bao hồi
Kim Sơn, Tiên Hải ai người lập ra
15. Tước Vương đất Bắc đầu thềm
Mà quân Mông Cổ toan đem dụ người
Thà làm Nam quỷ đời đời
Còn hơn hàn giặc để đời giàu sang
16. Làm trai việc lớn phải lo
Ngàn thu sử sách thơm tho dự phần
Một lòng vì nước vì dân
Lê nào chịu nhục làm thân tôi đòi?
17. Muốn cho nước mạnh dân giàu
Sớ dâng xin chém bầy đầu tham quan
Vinh quang phú quý chẳng màng
Trở về dạy học sửa sang việc nhà
18. Tuổi già nhưng sức chẳng già
Xua quân Bắc tiến quân nhà Tống tan
Xuôi Nam, Chiêm quốc kinh hoàng
Thơ thần một áng, lời vàng còn ghi

Phần B

Nữ văn sĩ Quỳnh Dao, quê quán Đài Loan, đã xuất bản một loạt truyện tình ướt át. Một số lớn được quay thành phim bộ. Những áng nổi tiếng của bà gồm Mùa thu lá bay, Tình buồn, Giòng sông ly biệt, Xóm vắng. Mời các bạn gửi về ít nhất 10 tựa truyện do cùng tác giả.

Phần C

Có bao nhiêu độc giả tham dự Đố Bạn kỳ này? _____



Phượng Linh (Fullerton)

Cám ơn những lời khen tặng và chúc tốt đẹp của bạn đến với toàn thể ban biên tập Non Sông! Với những lời khen tặng này, anh chị em trong BBT đã cố gắng và càng cố gắng hơn nữa để không phụ lòng thương mến của tất cả quý đọc giả thân yêu cũng như quý vị nào có thiện chí đóng góp bài vở, ý kiến xây dựng tốt đẹp cho mỗi bước tiến của NS đều hướng về “Chân, Thiện, Mỹ!” Một lần nữa xin đại diện cho BBT xin câu chúc cho quý đọc giả cùng các bạn trẻ của NS!
Thân ái!

TB: “Anh chàng thi sĩ” Triều Miên đã vui mừng đến “đỏ” cả mặt mũi trước những lời khen tặng chân thành của Phượng Linh đấy! Đồng thời “anh ấy” có bảo thêm rằng phải chi mỗi tác phẩm của mình đều nhận được một lá thư khen ngợi thì dù có viết đến suốt cuộc đời cho NS thì thi sĩ này sẽ sẵn sàng chấp nhận.

Trần Lâm Tonie (El Monte)

NS chân thành cảm tạ bạn đã dành chút thời giờ quý báu của mình để góp ý trong “Phiếu Thăm Dò Ý Kiến” cũng như đã viết cho NS những bài thơ rất hay! NS số này sẽ đăng trước hai bài thơ của bạn.

Còn lại sẽ dành cho số sau. Một lần nữa, rất cảm ơn sự đóng góp quý báu về những ý kiến và bài vở của bạn. Chúc bạn luôn vui khỏe, như ý!
Thân mến!

Hưng Bình (Jacksonville)

NS đã nhận được hai bài viết và một chi phiếu 30 mỹ kim của bạn. NS sẽ đăng trước một bài trong số này. Bài còn lại sẽ được đăng tiếp vào một trong những số kế tiếp. Rất cảm ơn sự cộng tác thường xuyên và sự đóng góp bảo trợ cao quý của bạn. Chúc bạn luôn thành công, an khang như ý!

Ngự Bình (SIG-LAIZ- GERMANY)

BBT Non Sông rất hân hạnh có thêm một người bạn mới và chắc chắn rất ư là dễ thương và rất Huế từ phương trời Âu xa tít. Mong rằng từ khi đọc được những dòng thư này bạn sẽ không còn sợ nỗi cô đơn vì ít vắng người Việt Nam nữa vì kể từ đây sẽ có NS làm người bạn đồng hành của Ngự Bình rồi nhé! Về việc cộng tác bài vở thì chỉ cần duy nhất một điều kiện mà thôi. Đó là sự đam mê sáng tác cho quê hương và tuổi trẻ. Vậy hãy cứ mạnh dạn viết bài về cho NS đi. Càng nhiều càng tốt! Riêng việc xuất bản thì NS có sáu số và lệ phí cho một năm báo

ở ngoài nước Mỹ là 30 USD (mỹ kim mà thôi). Và NS vẫn duy trì mục “Nhịp Cầu Bạn Trẻ”. Vậy Ngự Bình hãy đón đợi những cánh “Bò Câu” từ khắp nơi bay đến trong những ngày sắp gần đây nha! Chúc Ngự Bình – cái tên làm cho mọi người phải liên tưởng đến đất cổ kính – luôn luôn vui mạnh như ý và sẽ có một nguồn sáng tác thật dồi dào để NS có dịp giới thiệu thêm một tay viết trẻ nữa nhé!

Thân ái

Bác sĩ Anh Dũng (Florida)

BBT Non Sông đã nhận được thư và chi phiếu của bác. Chúng cháu sẽ gửi báo đến theo yêu cầu trong thư của bác. Hy vọng bác sẽ thích và nhất là có những ý kiến để chỉ dạy thêm cho tuổi trẻ chúng cháu nhé! Rất cảm ơn và chúc bác luôn an khang, vạn sự như ý!
Kính!

Nhạc sĩ Lê Văn Khoa (Hội Văn Học Nghệ Thuật Việt Mỹ)

BBT Non Sông vô cùng cảm ơn đến nhạc sĩ đã đóng góp cho tuổi trẻ VN ở hải ngoại nói riêng và toàn thể người VN tị nạn nói chung qua ba tập nhạc rất có giá trị của nhạc sĩ. BBT Non Sông xin phép được trích đăng mỗi nhạc phẩm của nhạc

sĩ qua mỗi số báo trên tạp chí NS ngõ hầu giúp tuổi trẻ hải ngoại cũng như mọi người yêu thích nền âm nhạc dân tộc có dịp thưởng thức những bản nhạc quý báu này. Chúc nhạc sĩ luôn vui khỏe như ý và thành công mãi trên lãnh vực văn hóa nghệ thuật.
Kính mến.

Bác Lê Ái Việt

BBT Non Sông chân thành cảm ơn bác đã gửi cho chúng cháu những phần đồ vui lịch sử và địa lý. BBT Non Sông sẽ lần lượt đăng những bài đồ vui này tuần tự trên số báo này và những số sau. Cũng rất cảm ơn bác đã viết cho chúng cháu một lá thư ủng hộ tinh thần thật là cảm động. Mong rằng bác sẽ cùng sát bên chúng cháu như bác đã viết trong thư để chúng ta cùng tiến trên con đường phục vụ đồng bào Việt và góp phần đem lại tự do, hạnh phúc cho đồng bào Việt tại quê nhà.
Kính.

Nhà Văn Long Ân

Thay mặt Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam miền Nam California, chúng tôi chân thành cảm ơn nhà văn Long Ân đã thương mến gửi tặng 2 cuốn sách: truyện dài *Vườn Tóc Tiên* và tuyển tập truyện ngắn *Phụ Nữ Việt* và những số tạp chí *Phụ Nữ Việt* chọn lọc sau khi nhận được lời kêu gọi của THSV trong việc thành lập một thư viện sách báo Việt Ngữ. Mong nhận được những tác phẩm mới của nhà văn trong thời gian tới.
Đa tạ

Giáo Sư Trần Đức Thanh Phong

Rất cảm ơn những lời góp ý chân thành và những lời khen tặng của giáo sư. BBT Non Sông sẽ tiếp tục đem đến cho người đọc những bài viết có hồn về lòng yêu nước yêu dân như lời gửi gắm của ông. Còn về phần những lỗi chính tả trong bài viết của giáo sư về Hồ Chí Minh, chúng tôi xin nhận trách nhiệm đã có sơ

sót trong phần kỹ thuật của bài viết này. Mong rằng chúng tôi sẽ tiếp tục nhận được những bài viết có giá trị lịch sử như bài “Chaiman Hồ Chí Minh: Hero or Villain” của giáo sư trong số Tết vừa qua.
Kính.

Báo Chí Nhận Được

- ◆ Việt Magazine
- ◆ Tạp Chí Phụ Nữ Việt
- ◆ Tập San Sinh Thức của THSVVN Liên Bang Úc Châu
- ◆ Bản Tin Người Việt Illinois
- ◆ Project Ngọc Newsletter

Sách Nhận Được

- ◆ Vườn Tóc Tiên của nhà văn Long Ân, nhà xuất bản Hồn Việt
- ◆ Tuyển tập truyện ngắn Phụ Nữ Việt do nhà văn Long Ân tuyển chọn, nhà xuất bản Văn Hóa

TIN GIỜ CHÓT:

PROJECT NGỌC CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG

VIỆT TÂM

Little Saigon — Sau mười năm miệt mài hoạt động phục vụ cho các hoạt động cứu trợ thuyền nhân, tổ chức Project Ngọc đã chính thức chấm dứt hoạt động.

Thật vậy, trong không khí trầm lắng, cô thư ký tổ chức Project Ngọc Hiền Giang đã điểm lại những hoạt động của tổ chức này trong suốt 10 năm và cảm ơn những người đã sáng lập, ủng hộ Project Ngọc trong thời gian qua. Đến nay, những người Việt cuối cùng đang rời khỏi những trại tị nạn, và đó cũng là lúc mà Project Ngọc cũng sẽ ra đi. Trong một giọng buồn ngủi, cô Krystal Hạnh Phạm, thủ quỹ Project Ngọc, đã chính thức công bố sự chấm dứt hoạt động của tổ chức này. Bà Anne Frank, phụ trách Southeast Asian Archive tại UCI, khi lên

nhận họa phẩm do một họa sĩ trong trại tị nạn sáng tác và được Project Ngọc trao để lưu lại trong viện lưu trữ đã có lời nhắn gửi rằng tuy Project Ngọc ra đi nhưng sẽ còn được nhớ mãi trong tâm tưởng của trường đại học UCI.

Hơn 400 vị khách đã đến ngồi chật kín nhà hàng sang trọng Emerald Bay chiều Chủ Nhật 13 tháng 4 năm 1997. Trong thành phần khách tham dự có mặt của ông Thomas Wilson, người có công thành lập Project Ngọc, và cả những thành viên cũ của tổ chức này. Các ca sĩ chuyên nghiệp như Kim Anh và Quốc Việt cũng đến ủng hộ phần văn nghệ đã hợp cùng đội vũ THSV và các ca sĩ, đội kịch của Project Ngọc đem đến cho khách tham dự một chương trình văn

nghệ ý nghĩa và đầy cảm động. Giữa chương trình có cuộc đấu giá một bức họa của một họa sĩ ở trại tị nạn. Sau gần 1 giờ đấu giá, bức họa “Bà Mẹ của Những Linh Hồn Lạc Lỡ” trị giá \$2000 đã được mua và đã được tặng lại cho Project Ngọc bởi người thắng cuộc đấu giá.

Buổi tiệc kết thúc bằng phần hợp ca nhạc phẩm chủ đề của Project Ngọc “Bên Em Đàng Có Ta” và phần cắt chiếc bánh kỷ niệm 10 năm. Đây là lần kỷ niệm cuối cùng và cũng là lần chia tay chấm dứt hoạt động của tổ chức này. Có lẽ Project Ngọc và những hoạt động của tổ chức này sẽ được nhớ mãi trong tâm tưởng của mọi người chúng ta.



TỔNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM NAM CALIFORNIA

TRẠI HÈ VỀ VỚI NON SÔNG VIII

25, 26 & 27 THÁNG 7, 1997 TẠI O'NEILL REGIONAL PARK

THÔNG BÁO

Các bạn thân mến,

Theo thông lệ hàng năm, Tổng Hội Sinh Viên Nam California sẽ tổ chức trại hè “Về Với Non Sông kỳ VIII” vào ngày 25 - 27 tháng 7 năm 1997. Mục đích của trại hè là để các bạn trẻ có dịp gặp gỡ và học hỏi lẫn nhau trong một môi trường sinh hoạt lành mạnh. Và đây cũng là dịp để nghỉ ngơi sau những ngày tháng học hành và làm việc.

Trong những năm trước, mỗi năm có khoảng 200 người tham dự trại hè. Chương trình trại hè gồm có những trò chơi thi đua đội, văn nghệ đêm lửa trại, buổi hội thảo về những vấn đề liên quan đến thế hệ trẻ tại hải ngoại, ...

Ban tổ chức sẽ cung cấp thức ăn và nước uống trong ba ngày, các trại sinh cần mang theo lều, túi ngủ, quần áo, và các đồ dùng cá nhân khác.

Kèm theo thư này là đơn ghi danh và các chi tiết khác như địa điểm, giờ giấc, lệ phí ... để các bạn tiện việc ghi danh trại hè. Các bạn dưới 18 tuổi cần có sự ưng thuận và consent form của phụ huynh. Nếu các bạn cần thêm đơn ghi danh thì xin làm photocopies.

Lệ phí là \$35 nếu bạn ghi danh trước ngày 10 tháng 7 năm 1997, \$40 sau ngày 10 tháng 7. Nếu các bạn cần biết thêm chi tiết, xin liên lạc Tổng Hội Sinh Viên

(714) 893 - 3139.

Mong gặp các bạn tại trại hè “Về Với Non Sông kỳ VIII”.

Thay mặt ban tổ chức,

Hoàng V. Paul

Trại trưởng

Dear friends,

The Union of Vietnamese Student Association is holding a summer camp on July 25th to 27th 1997. This is an annual summer event aimed to provide an opportunity for the Vietnamese youth, college students, and professionals to meet new friends, learn from each other and to have fun.

Last year, there were about 200 people participating in this event. The program include group games/activities, campfire activities, group discussion on the problems faced by the Vietnamese youth living in the U.S.

We will provide food and drinks during the 3 days of camping. You will need to bring your own tents, sleeping bags, clothes, and other personal items.

Enclosed in this letter is the registration form as well as other details such as the exact time and location of the camp. If you are under 18 years of age, you will need to your parent/guardian's permission with the completed consent form. If you need additional copies of the forms, please make photocopies.

The registration fee is \$35 if you register before July 10th 1997. After this date, it will be \$40. For additional information, please call the Union of Vietnamese Student Association at (714) 893 - 3139.

We hope to see you at the camp.

Paul V. Hoang

Camp Coordinator